

2011

ANNUAL REPORT
BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN





MỤC LỤC

I. Tầm nhìn và tôn chỉ hoạt động	04
II. Thông điệp của Chủ tịch Hội đồng quản trị	07
III. Thông điệp của Tổng giám đốc	09
IV. Lịch sử hoạt động của ngân hàng	10
V. Báo cáo của Hội đồng quản trị	16
VI. Báo cáo của Ban điều hành	20
VII. Các công ty có liên quan	38
VIII. Thông tin cổ đông và Quản trị ngân hàng	40
IX. Tổ chức và nhân sự	46
X. Các sự kiện đáng chú ý năm 2011	54
XI. Báo cáo tài chính	58
XII. Mạng lưới Chi nhánh/PGD	73

TÂM NHÌN

Ngân hàng TMCP An Bình (ABBANK) hướng đến trở thành một ngân hàng thương mại hàng đầu Việt Nam; hoạt động theo mô hình ngân hàng thương mại trọng tâm bán lẻ theo những thông lệ quốc tế tốt nhất với công nghệ hiện đại, đủ năng lực cạnh tranh với các ngân hàng trong nước và quốc tế hoạt động tại Việt Nam.

TÔN CHỈ HOẠT ĐỘNG

- Phục vụ khách hàng với sản phẩm, dịch vụ an toàn, hiệu quả và linh hoạt;
- Tăng trưởng lợi ích cho cổ đông;
- Hướng đến sự phát triển toàn diện, bền vững của ngân hàng;
- Đầu tư vào yếu tố con người làm nền tảng cho sự phát triển lâu dài.



THÔNG ĐIỆP CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Kính thưa quý vị

Năm qua là một năm nhiều thách thức đối với nền kinh tế thế giới nói chung và hệ thống tài chính ngân hàng nói riêng. Với sự điều hành chính sách tiền tệ linh hoạt của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, những tháng cuối năm 2011, thị trường tài chính tiền tệ đã có nhiều khởi sắc.

Trong hoàn cảnh khó khăn đó, Hội đồng quản trị ABBANK đã chỉ đạo Ban điều hành tập trung quản lý rủi ro, giữ mức tăng trưởng ổn định để đảm bảo hoạt động hiệu quả, đảm bảo thanh khoản và các chỉ số an toàn trong hoạt động ngân hàng, hoàn thành tốt các chỉ tiêu tăng trưởng về vốn, tổng tài sản, mạng lưới, tăng trưởng kinh doanh và ổn định cơ cấu khách hàng.

Năm 2011 đánh dấu quá trình chuyển biến của ABBANK với việc nâng vốn điều lệ lên 4.200 tỷ đồng, quan hệ hợp tác chiến lược mở rộng với sự hợp tác chặt chẽ của các cổ đông lớn: Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN), Maybank - Ngân hàng lớn nhất Malaysia và Công ty tài chính quốc tế IFC.

Năm 2012 sẽ tiếp tục là một năm nhiều khó khăn và thử thách cho toàn ngành tài chính ngân hàng. Các ngân hàng sẽ phải đối mặt với nhiều vấn đề lớn trong quá trình tái cấu trúc nền kinh tế, tái cấu trúc hệ thống ngân hàng và những áp lực về tỉ giá, thanh khoản, tăng trưởng tín dụng... Tuy nhiên, Hội đồng quản trị ABBANK đã chuẩn bị những phương án cần thiết và xây dựng những tiến đề quan trọng để duy trì sự phát triển cho năm 2012 và những năm tới, đặc biệt là đặt trọng tâm vào việc phát triển công nghệ, quản lý rủi ro, quản trị tín dụng và quản trị doanh nghiệp.

Hội đồng quản trị ABBANK định hướng hoạt động ngân hàng tuân thủ các quy định chung của Ngân hàng Nhà nước và áp dụng các thông lệ quốc tế. Hội đồng quản trị ABBANK đã hoạch định chiến lược kinh doanh đảm bảo tính hiệu quả của các dự án kinh doanh, các dự án đầu tư

phát triển, phác thảo các kịch bản kinh doanh, xây dựng hệ thống đánh giá rủi ro kinh doanh của ngân hàng, đồng thời tăng cường hoạt động kiểm toán nội bộ, đảm bảo cho ABBANK tăng trưởng bền vững, mang lợi nhuận lớn nhất cho cổ đông. Bên cạnh đó, Hội đồng quản trị định hướng cho Ban điều hành xây dựng đội ngũ nhân sự chuyên nghiệp, chú trọng yếu tố đạo đức kinh doanh, năng lực chuyên môn và thái độ phục vụ tốt nhằm tạo dựng văn hóa doanh nghiệp và gia tăng giá trị thặng dư cho cổ đông.

Tôi tin tưởng rằng với những nỗ lực, sự đồng lòng của Hội đồng quản trị và Ban điều hành cùng toàn thể cán bộ, nhân viên ABBANK, năm 2012 ABBANK sẽ hoàn thành chỉ tiêu kinh doanh và có nhiều bứt phá hơn nữa trên thị trường tài chính tiền tệ. Kỳ vọng rằng, ABBANK trong 10 năm tới không chỉ là một Ngân hàng bán lẻ, có uy tín trong nước mà còn trở thành một trong mười ngân hàng thương mại cổ phần lớn nhất Việt Nam.

Thay mặt Hội đồng quản trị ABBANK, tôi xin gửi lời cảm ơn sâu sắc đến quý vị cổ đông, quý vị khách hàng và các đối tác đã đồng hành với ABBANK trong năm qua. Kính chúc quý vị một năm an khang, thịnh vượng và thành công.

Trân trọng,



Vũ Văn Tiền

Chủ tịch HĐQT ABBANK

THÔNG ĐIỆN TỔNG GIÁM ĐỐC



Quý vị thân mến

Năm 2011, lạm phát và bất ổn tỷ giá nổi lên như là 2 thách thức lớn nhất đối với kinh tế Việt Nam. Nhiều biện pháp đã được Ngân hàng Nhà nước đưa ra nhằm kiểm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô và bảo đảm an sinh xã hội như: chính sách thắt chặt tiền tệ thông qua áp trần tăng trưởng tín dụng cả năm dưới 20%, giới hạn tăng trưởng tổng phương tiện thanh toán đồng thời để ra lộ trình giảm tín dụng phi sản xuất của các ngân hàng về mức 16% tổng dư nợ vào cuối năm 2011... Nhờ những quyết sách này mà sức ép lạm phát đã giảm dần trong những tháng cuối năm.

Trong bối cảnh đó, hệ thống ngân hàng Việt Nam (VN) nói chung và ABBANK nói riêng đã trải qua một năm tài chính đầy thách thức. Huy động tiền gửi VNĐ gặp khó khăn; chi phí sử dụng vốn của các doanh nghiệp tăng cao, môi trường kinh doanh không thuận lợi, đặc biệt là hàng hóa tiêu thụ chậm khiến quy mô hoạt động của doanh nghiệp bị thu hẹp, kéo theo tăng trưởng tín dụng chậm. Bên cạnh đó, ngoài sự cạnh tranh gay gắt giữa các ngân hàng trong nước, các ngân hàng VN còn phải chịu áp lực cạnh tranh từ khối ngân hàng nước ngoài, đòi hỏi các ngân hàng phải đổi mới, tái cấu trúc để nâng cao năng lực cạnh tranh.

Trước những diễn biến phức tạp của thị trường, toàn thể nhân viên ABBANK vẫn đoàn kết và nỗ lực đưa ABBANK vượt qua khó khăn và tạo nên những thành quả dù còn khiêm tốn nhưng vẫn đáng được ghi nhận. Với lợi nhuận trước dự phòng đạt 970 tỷ - tăng 32,7% so với 2010, tổng tài sản đạt 41.626 tỷ đồng, huy động đạt 25.591 tỷ đồng, dư nợ cho vay đạt 20.125 tỷ đồng, vốn điều lệ đạt 4.200 tỷ, có thể nói ABBANK vẫn đang tiếp tục phát triển bền vững theo đúng lộ trình và định hướng.

Trong năm qua ABBANK không đặt mục tiêu tăng trưởng cao mà chú trọng các công tác quản trị hệ thống, giữ vững thanh khoản, củng cố và nâng cao chất lượng dịch vụ, tái cấu trúc danh mục tín dụng, ... Độ phủ của ABBANK trên toàn quốc được tăng cường với mạng lưới 133 chi nhánh/phòng giao dịch trên 29 tỉnh thành, và đa số các điểm giao dịch đều hoạt động hiệu quả.

Đồng thời, năm qua ABBANK đã triển khai thành công nhiều dự án nhằm hỗ trợ ngân hàng củng cố nội lực và nâng cao vị thế trong tương lai như: Quản trị doanh nghiệp (Corporate Governance); Xây dựng chiến lược cho khách hàng SME và chuẩn bị thành lập Trung tâm SME tại các thành phố lớn như TP.HCM, Hà Nội với sự tư vấn của IFC và công ty DAI; phát triển các sản phẩm phi tín dụng trong đó điển hình là sự ra mắt của thẻ Visa Credit; Xây dựng trung tâm dữ liệu (Data Center) tại khu vực miền Bắc; nâng cấp hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin...

Năm 2012, trong bối cảnh kinh tế vĩ mô còn rất nhiều khó khăn và biến động khó lường, chắc chắn ABBANK sẽ còn phải đối mặt với rất nhiều thử thách và rủi ro từ thị trường để duy trì vị thế và hoạt động kinh doanh. Quy mô ngân hàng còn khiêm tốn, chất lượng dịch vụ chưa thực sự tốt, tính chuyên nghiệp và khả năng cạnh tranh chưa cao... đó là những hạn chế mà ABBANK cần nhiều thời gian và nỗ lực để khắc phục. Thế nhưng, "thách thức cũng chính là cơ hội", trong khó khăn vẫn có cơ hội bứt phá dành cho những ngân hàng có tiềm lực tài chính trong hệ thống tài chính ngân hàng VN.

Để hoàn thành mục tiêu tăng trưởng và phát triển bền vững, hướng đến hoàn thành kế hoạch 2012 và từng bước đưa An Bình trở thành một trong những Ngân hàng TMCP hàng đầu Việt Nam, năm 2012 ABBANK cần tập trung thực hiện những nhiệm vụ chính sau:

- Nỗ lực đẩy mạnh hiệu quả kinh doanh: Tập trung tăng trưởng quy mô Tổng tài sản trong đó chú trọng vào huy động, bán lẻ, dịch vụ và gia tăng tỷ trọng thu từ dịch vụ trong tổng thu nhập.
 - Đánh giá, tái cấu trúc lại danh mục tín dụng và danh mục tài sản có, nâng cao hiệu quả sinh lời và an toàn cho ngân hàng.
 - Thực hiện để án tái cấu trúc toàn hàng; xây dựng chính sách đãi ngộ nhân sự phù hợp
 - Nâng cao chất lượng dịch vụ và chất lượng hoạt động của toàn hệ thống.
 - Nâng cao hiệu quả đầu tư công nghệ, phát triển các sản phẩm dịch vụ giàu tính công nghệ.
 - Xây dựng một văn hóa kinh doanh chuyên nghiệp nhưng mang đậm tính nhân văn riêng của ABBANK.
- Trong năm 2012, Ban điều hành ABBANK đã sẵn sàng cùng với toàn thể cán bộ nhân viên đón nhận những thách thức và cơ hội mới. Với tinh thần quyết tâm mạnh mẽ của toàn hệ thống, ABBANK tự tin sẽ hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch năm 2012.

Cuối cùng, Tôi cũng xin gửi lời cảm ơn sâu sắc đến các đối tác, quý vị khách hàng và quý cổ đông đã luôn ủng hộ và tin nhiệm ABBANK.

Kính chúc quý vị sức khỏe, hạnh phúc và thành công!

Trân trọng.



Đặng Quang Minh
Tổng Giám đốc ABBANK

LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG

NHỮNG SỰ KIỆN QUAN TRỌNG

THÀNH LẬP

Ngân hàng Thương mại cổ phần An Bình (ABBANK) được thành lập theo giấy phép số 535/GP-UB do UBND TP.HCM cấp vào ngày 13 tháng 5 năm 1993.

LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG:

Để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng, ABBANK tiến hành cải cách mạnh mẽ về cơ cấu và nhân sự để tập trung vào chuyên ngành kinh doanh ngân hàng thương mại.

ABBANK tăng vốn điều lệ lên 70,04 tỷ đồng.

Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) trở thành cổ đông chiến lược của ABBANK. Các cổ đông lớn khác gồm: Tổng công ty tài chính Dầu Khí (PVFC), Tổng công ty Xuất Nhập Khẩu Hà Nội (GELEXIMCO).

2002

2004

2005

2009

2010

- » Tháng 7/2009, ABBANK chính thức tăng vốn điều lệ lên 2.850 tỷ đồng.
- » Tháng 9/2009, ABBANK chính thức khai trương Hội sở mới tại 170 Hai Bà Trưng, P.Đa Kao, Q.1.
- » Tháng 12/2009, ABBANK chính thức tăng vốn điều lệ lên 3.482 tỷ đồng.

- » Mạng lưới ABBANK đạt trên 115 điểm giao dịch phủ khắp 29 tỉnh thành trên toàn quốc.
- » ABBANK phát hành thành công 600.000 trái phiếu chuyển đổi và 390.000 trái phiếu thường cho Tổ chức tài chính quốc tế (IFC) và ngân hàng Maybank.
- » Tháng 12/2010, ABBANK tăng vốn điều lệ lên 3.831 tỷ đồng.

Vốn điều lệ tăng từ 165 tỷ đồng vào đầu năm lên 1.131 tỷ đồng vào cuối năm.

» ABBANK ký kết hợp tác chiến lược với Agribank và các công ty thành viên của EVN như: PC1, PC2, PC3...

» ABBANK trở thành thành viên của mạng thanh toán PAYNET. Đồng thời, vốn điều lệ của ABBANK tăng lên 2.300 tỷ đồng.

» ABBANK triển khai thành công phần mềm ngân hàng lõi (core banking) vào hoạt động trên toàn hệ thống.

» Maybank chính thức trở thành cổ đông chiến lược nước ngoài của ABBANK với tỷ lệ sở hữu là 15%.

» ABBANK tăng vốn điều lệ lên 2.705 tỷ đồng.

2006

2007

2008

2011

» Tháng 9/2011, ABBANK ra mắt thẻ tín dụng quốc tế - ABBANK Visa credit.

» Ngày 30/11/2011, ABBANK chính thức tăng vốn điều lệ lên gần 4.200 tỷ đồng thông qua việc phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu từ nguồn quỹ thặng dư vốn cổ phần.

» Tính đến tháng 12/2011, mạng lưới giao dịch của ABBANK đạt 133 điểm trải rộng khắp 29 tỉnh thành trên toàn quốc.

LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG

QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN:

NGÀNH NGHỀ KINH DOANH:

Huy động vốn ngắn hạn, trung hạn, dài hạn dưới các hình thức tiền gửi có kỳ hạn, chứng chỉ tiền gửi, tiếp nhận vốn uỷ thác đầu tư và phát triển của các tổ chức; vay vốn của Ngân hàng Nhà nước và các tổ chức tín dụng khác: cho vay ngắn hạn, trung hạn, dài hạn nhằm mục đích phát triển kinh tế nông thôn; chiết khấu thương phiếu, trái phiếu và các giấy tờ có giá; hùn vốn và liên doanh; làm dịch vụ thanh toán giữa các ngân hàng.

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG:

Sau hơn 18 năm hoạt động trong lĩnh vực tài chính – ngân hàng, ABBANK đang nằm trong những ngân hàng TMCP uy tín tại Việt Nam, với số vốn điều lệ đạt 4.200 tỷ đồng.

Với đối tác chiến lược là những tập đoàn kinh tế lớn trong và ngoài nước như: Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN), cổ đồng chiến lược nước ngoài Maybank - ngân hàng lớn nhất Malaysia, và các đối tác khác như Công ty tài chính Quốc tế IFC, Tổng công ty Bưu chính Việt Nam (VNPost), Tổng công ty Viễn thông quân đội Viettel... ABBANK đã có những bước phát triển mạnh mẽ với mạng lưới lên tới 133 điểm giao dịch, đáp ứng nhu cầu của hơn 10.000 khách hàng doanh nghiệp và trên 120.000 khách hàng cá nhân tại 29 tỉnh thành trên cả nước.

Hoạt động với phương châm “Trao giải pháp – Nhận nụ cười”, định vị sự khác biệt là trở thành một “Ngân hàng bán lẻ thân thiện”, ABBANK luôn định hướng cung cấp cho khách hàng những sản phẩm linh hoạt, hiện đại, an toàn, với dãy sản phẩm đa dạng phong phú. Đến với ABBANK, khách hàng không chỉ hài lòng về chất lượng sản phẩm, mà còn bởi sự phục vụ chuyên nghiệp, thân thiện của đội ngũ cán bộ nhân viên ngân hàng. Hiệu quả hoạt động và chất lượng dịch vụ của ABBANK đã được khẳng định qua kết quả nghiên cứu của Công ty nghiên cứu thị trường Định hướng FTA (Thành

viên của Hiệp hội Nghiên cứu Thị trường Mỹ MRA): 100% khách hàng cá nhân và 90% khách hàng doanh nghiệp hài lòng khi sử dụng sản phẩm dịch vụ của ABBANK.

Các nhóm khách hàng mục tiêu mà ABBANK hướng đến bao gồm: Nhóm khách hàng doanh nghiệp, Nhóm khách hàng cá nhân, Nhóm khách hàng đầu tư, Nhóm khách hàng vừa và nhỏ (SME) và Nhóm khách hàng Điện lực cùng các đơn vị thành viên. Đối với mỗi nhóm khách hàng, ABBANK luôn có sự đầu tư nghiên cứu và phát triển các sản phẩm dịch vụ chất lượng cao, nhằm khai thác hết những lợi thế của các bên, từ đó thỏa mãn nhu cầu và đem lại lợi ích tối đa cho khách hàng.

Đối với khách hàng Doanh nghiệp, ABBANK xác định sẽ tiếp tục cung ứng các sản phẩm - dịch vụ tài chính ngân hàng trọn gói và đầy mạnh bán chéo sản phẩm với các sản phẩm chủ đạo là: cho vay, bao thanh toán, bảo lãnh, tài trợ xuất nhập khẩu, thanh toán quốc tế... Ngoài ra, nhằm tăng cường sự hỗ trợ về nguồn vốn chi phí thấp cho nhóm khách hàng doanh nghiệp vừa và nhỏ, cũng như đẩy mạnh hoạt động tín dụng đang trầm lắng, năm 2011, ABBANK đã triển khai một số chương trình như SMEFP III – tài trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ giai đoạn III, hay chương trình ưu đãi dành hơn 1000 tỷ đồng để tài trợ cho các doanh nghiệp xuất nhập khẩu... Bên cạnh mục đích cung cấp các giải pháp tài chính phù hợp nhất với hoạt động kinh doanh của các khách hàng doanh nghiệp, từ đó giữ chân và thu hút khách hàng mới, đây còn là cơ hội để ABBANK chứng minh được năng lực hoạt động và uy tín của ngân hàng trên thị trường tài chính.

Với nhóm khách hàng cá nhân, ABBANK tự tin cung cấp tới khách hàng các dãy sản phẩm tiết kiệm linh hoạt (Tiết kiệm tích lũy tương lai, Tiết kiệm thông minh, Tiết kiệm dành cho



người từ 50 tuổi, Tiết kiệm đúng nghĩa – Bảo hiểm trọn đời...); các sản phẩm vay tiêu dùng an toàn và hiệu quả (cho vay mua nhà, cho vay mua xe, cho vay du học, cho vay sản xuất kinh doanh...), thanh toán tiền điện, nạp tiền điện thoại qua tin nhắn, SMSbanking, Online-banking và các dịch vụ thanh toán, chuyển tiền trong và ngoài nước...

Đặc biệt, trong lĩnh vực thẻ thanh toán, sau khi ra mắt thành công các sản phẩm thẻ YOUcard (2007), Thẻ thanh toán quốc tế - ABBANK VISA debit (2009), năm 2011, ABBANK tiếp tục cho ra đời Thẻ tín dụng quốc tế - ABBANK VISA credit với mong muốn đáp ứng trọn vẹn hơn nữa nhu cầu chi tiêu của khách hàng. Xác định thẻ thanh toán là một trong những sản phẩm dịch vụ chủ đạo dành cho khách hàng cá nhân, những năm gần đây ABBANK đã chú trọng đầu tư công nghệ để phát triển các loại thẻ thanh toán đa năng và tiện ích.

Với nhóm khách hàng đầu tư bao gồm các tổ chức, doanh nghiệp hay cá nhân, ABBANK luôn sẵn sàng cung cấp các dịch vụ ủy thác và tư vấn đầu tư. Riêng với các khách hàng công ty, ABBANK còn cung cấp thêm các dịch vụ tư vấn tài chính, tư vấn phát hành và bảo lãnh phát hành trái phiếu, đại lý thanh toán cho các đợt phát hành trái phiếu nhằm giúp công ty,

doanh nghiệp tái cơ cấu tài chính, phát triển kinh doanh, sản xuất, đầu tư dự án mới... Với những nguồn lực và kinh nghiệm chuyên sâu, ABBANK mong muốn có thể đáp ứng trọn vẹn nhu cầu và mang tới cho khách hàng những giải pháp hiệu quả nhất.

Đối với nhóm khách hàng thuộc Tập đoàn Điện lực và các đơn vị thành viên, ABBANK tự hào có lợi thế am hiểu chuyên sâu ngành điện, thấu hiểu khách hàng. Trong hơn 5 năm hợp tác, ABBANK cùng EVN luôn nỗ lực hoạt động với quan điểm “Ngân hàng song hành cùng ngành Điện Việt Nam”. Từ đó, ABBANK đã đưa vào triển khai nhiều sản phẩm tối ưu dành riêng cho khách hàng Điện lực: Thu hộ tiền điện, Quản lý tài khoản, Thu xếp vốn cho các dự án truyền tải điện... Riêng với dịch vụ Thu hộ tiền điện, ABBANK không ngừng đa dạng hóa các kênh thanh toán nhằm tạo cho khách hàng những hình thức thanh toán tiện lợi nhất. Bên cạnh hoạt động thu tiền điện qua các điểm giao dịch, qua ATM, POS của ABBANK hay quầy thu của EVN, hình thức thu tiền điện qua mạng bưu chính (VNPost) đã được ABBANK triển khai tại 17 tỉnh thành trên cả nước (15 tỉnh miền Nam và 2 tỉnh miền Trung) với gần 40.000 điểm giao dịch riêng trong năm 2011.

LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

MỤC TIÊU KẾ HOẠCH 2012:

Năm 2012, ABBANK phấn đấu giữ nhịp độ tăng trưởng tổng tài sản ở mức 40%, phát triển theo định hướng là một ngân hàng đa năng (Universal banking) tập trung vào hoạt động ngân hàng bán lẻ, lấy việc phục vụ và chăm sóc khách hàng làm trọng tâm. Phương châm của ABBANK là tăng trưởng cao nhưng đảm bảo phát triển an toàn, bền vững, hiệu quả.

CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2012:

- Tổng tài sản tăng 43% so với năm 2011, đạt mức 59.575 tỷ đồng
- Vốn điều lệ đạt 5.000 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế tăng 88% so với năm 2011, đạt 750 tỷ đồng
- Huy động tăng 53% so với năm 2011, đạt 39.200 tỷ đồng
- Dư nợ cho vay tăng 15% so với năm 2011, đạt 23.141 tỷ đồng
- Thu nhập thuần từ dịch vụ đạt 138 tỷ đồng.

MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRUNG VÀ DÀI HẠN

- Nâng ABBANK lên hàng "Top 10" ở VN về tổng tài sản
- Gia tăng giá trị cho cổ đông
- Nâng cao sự phục vụ khách hàng, mang ngân hàng đến với đại chúng
- Tạo sự thịnh vượng & đáp ứng nhu cầu phát triển của cán bộ nhân viên
- Đóng góp cho sự phát triển cộng đồng và xã hội

CÁC GIẢI THƯỞNG ĐẠT ĐƯỢC



- **Thương hiệu mạnh Việt Nam 2011**
do Thời báo kinh tế Việt Nam & Cục xúc tiến Thương mại (Bộ Công Thương) trao tặng
- **Ngân hàng thanh toán quốc tế xuất sắc 2011**
do ngân hàng Wells Fargo (Mỹ) trao tặng
- **Ngân hàng thanh toán quốc tế xuất sắc 2011**
do ngân hàng HSBC trao tặng
- **Top 1000 Doanh nghiệp nộp thuế lớn nhất Việt Nam 2010 và 2011**
được công bố bởi báo VietNamNet và sự phối hợp của Tạp chí thuế - Tổng cục thuế
- **Ngân hàng đạt chuẩn điện Thanh toán quốc tế xuất sắc** do hai ngân hàng uy tín hàng đầu là WellsFargo và Citibank trao tặng trong hai năm liên tiếp 2010 và 2011.



- **Thương hiệu Việt được yêu thích**
do Báo Sài Gòn Giải phóng trao tặng năm 2010.
- **Nhãn hiệu cạnh tranh nổi tiếng quốc gia**
do Cục Sở hữu trí tuệ Việt Nam tổ chức và bình chọn trong 03 năm liên tiếp: 2008, 2009 và 2010
- **Thương hiệu mạnh Việt Nam**
do Thời báo kinh tế Việt Nam phối hợp với Cục xúc tiến Thương mại (Bộ Công Thương) tổ chức năm 2010.
- **Doanh nghiệp Thương mại Dịch vụ tiêu biểu Top Trade Services 2 năm liên tiếp 2009, 2010** do Bộ Công thương trao tặng.



- **Ngân hàng TMCP loại A năm 2009 trên địa bàn Tp.HCM**
do NHNN chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh trao tặng.
- **Thương hiệu vàng 2009**
do Hiệp hội chống hàng giả và bảo vệ thương hiệu Việt Nam phối hợp với Bộ Công Thương bình chọn.



- **Ngân hàng thanh toán quốc tế xuất sắc 2007 và 2008**
do ngân hàng lớn của Mỹ là Wachoviabank trao tặng.
- **Cúp vàng Nhà bán lẻ hàng đầu VN 2008**
do Hiệp hội các Nhà bán lẻ VN trao tặng.
- **Thương hiệu nổi tiếng VN 2008**
do VCCI và công ty Nielsen bình chọn.



- **Giải thưởng Quả Cầu Vàng – the Best Banker**
cho ngân hàng phát triển nhanh các sản phẩm dịch vụ công nghệ cao: Ban tổ chức hội chợ tài chính- ngân hàng- bảo hiểm Banking Expo 2007 trao tặng.
- **Nhà phát hành trái phiếu công ty bản tệ tốt nhất Châu Á**
do Tạp chí Asia Money bình chọn.

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

NHẬN ĐỊNH VỀ TÌNH HÌNH KINH TẾ VÀ THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH NĂM 2011

Năm 2011 là năm tiếp nối của những khó khăn từ những năm trước khi lạm phát tăng cao, tốc độ tăng trưởng giảm. Trước khá nhiều tác động bất lợi từ trong và ngoài nước, tất cả các chỉ số kinh tế vĩ mô như bội chi ngân sách, thâm hụt thương mại, cán cân thanh toán quốc tế, nợ nước ngoài và nợ công, tỷ giá ... đã khiến niềm tin của người dân và các nhà đầu tư trong nước cũng như quốc tế đều giảm sút.

Tuy nhiên, càng về những tháng cuối năm, sức ép lạm phát tiền tệ đã ngày càng giảm dần nhờ những thay đổi tích cực trong hoạt động điều hành kinh tế của Chính phủ. Những quyết sách mới mạnh mẽ và dứt khoát đã được thực hiện như: duy trì nhất quán chính sách tài chính - tiền tệ thắt chặt và các biện pháp quản lý kinh tế vĩ mô hiệu quả như hạn chế khá nghiêm ngặt mức tăng trưởng tín dụng, giữ tổng phương tiện thanh toán khoảng 12%, hạn chế cho vay phi sản xuất và tiêu dùng; tăng thu ngân sách, tiết kiệm chi tiêu, thu hẹp và cắt giảm đầu tư công, giảm bội chi ngân sách nhà nước còn dưới 5%; tăng cường kiểm soát tình trạng buôn bán vàng miếng và ngoại tệ không có giấy phép...

Vốn tín dụng được ưu tiên phục vụ phát triển sản xuất kinh doanh, nông nghiệp, nông thôn, xuất khẩu, công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp nhỏ và vừa. Vốn dành cho các khu vực phi sản xuất, nhất là lĩnh vực bất động sản, chứng khoán giảm dần về tốc độ và tỷ trọng. Lãi suất giảm dần cả đầu vào và đầu ra; tỷ giá được điều hành linh hoạt, đảm bảo cung cầu của thị trường... Chính phủ cũng đã nhất trí lấy việc ổn định vĩ mô như một ưu tiên chủ đạo và quan trọng nhất, là mục tiêu và nền tảng của toàn bộ hoạt động điều hành chính sách kinh tế trong năm 2011.

Trong bối cảnh đó, hoạt động của thị trường tài chính tiền tệ cũng trải qua một năm thăng trầm. Các ngân hàng hầu hết đều gặp khó khăn trong việc thu hút tiền gửi, quy mô được phép tăng

trường tín dụng hạn hẹp, cầu tín dụng giảm, nợ xấu gia tăng, đồng thời phải đối mặt với áp lực nâng cao năng lực tài chính, tái cơ cấu và sự cạnh tranh từ các ngân hàng ngoại.

NHỮNG NÉT NỔI BẬT CỦA KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM:

Trước những thách thức từ nền kinh tế, nhìn chung năm 2011 là một năm khó khăn với ABBANK khi kết quả kinh doanh đạt được chưa cao so với mục tiêu kỳ vọng. Tuy nhiên các thành quả đạt được vẫn chứng tỏ ngân hàng đang hoạt động ổn định theo các định hướng chiến lược đã đề ra:

- Lợi nhuận trước dự phòng đạt 970 tỷ đồng, tăng 32,7% so với năm 2010.
- Mạng lưới hoạt động tiếp tục tăng trưởng mạnh mẽ với 133 điểm giao dịch, tăng độ phủ về mạng lưới của ABBANK trên toàn quốc, trong đó, phần lớn các điểm giao dịch đã có lãi và hoạt động tốt trong tương lai.
- Triển khai được các dự án hỗ trợ cho ABBANK củng cố nguồn nội lực góp phần nâng cao vị thế trong tương lai như: Xây dựng và triển khai chiến lược SME theo tư vấn của DAI và IFC; phát triển các sản phẩm phi tín dụng, sản phẩm bán lẻ, đặc biệt là lĩnh vực thẻ thanh toán.
- Nâng cấp hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin, gia tăng tính bảo mật cơ sở dữ liệu.
- Hầu hết các chi nhánh/ PGD đều đạt quy mô tăng trưởng tốt trong năm 2011, nâng cao năng lực cạnh tranh. Các đơn vị nghiệp vụ và dịch vụ cũng có những bước tiến đáng kể trong nâng cao chất lượng dịch vụ và nghiệp vụ.
- Chú trọng công tác quản trị doanh nghiệp; Nâng cao năng lực điều hành thông qua việc



giao chỉ tiêu kinh doanh cho từng Khối nghiệp vụ, từng Chi nhánh/PGD.

- Đưa hình ảnh ngân hàng đến với công chúng ở phạm vi rộng hơn, tạo sự hiểu biết và gắn gũi với công chúng thông qua các hoạt động xã hội, cộng đồng được tổ chức thường niên trên quy mô toàn quốc.

- Tiếp tục là một trong các doanh nghiệp mạnh trong Top VNR500, được Công ty nghiên cứu thị trường FTA (Thành viên của Hiệp hội Nghiên cứu Thị trường Mỹ MRA) chứng nhận có 100% khách hàng cá nhân và 90% khách hàng doanh nghiệp hài lòng khi sử dụng sản phẩm dịch vụ của ABBANK.

Bên cạnh những thành quả đạt được, vẫn còn tồn đọng những hạn chế mà ABBANK đang từng bước cải thiện và nỗ lực khắc phục trong thời gian tới như: thương hiệu ABBANK chưa lọt vào Top các ngân hàng dẫn đầu thị trường,

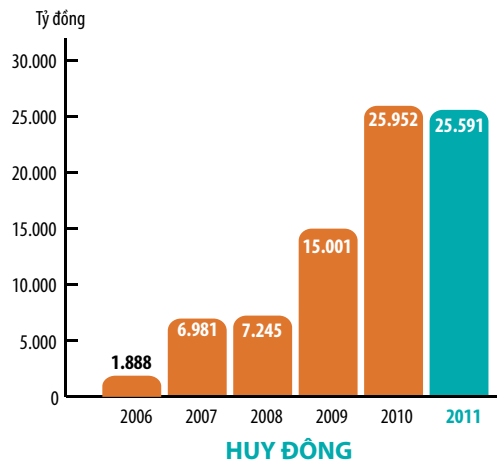
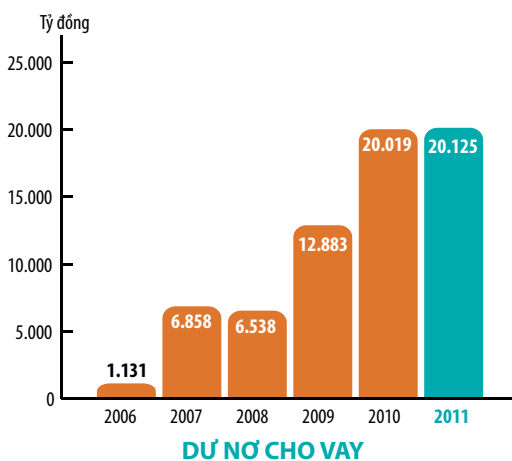
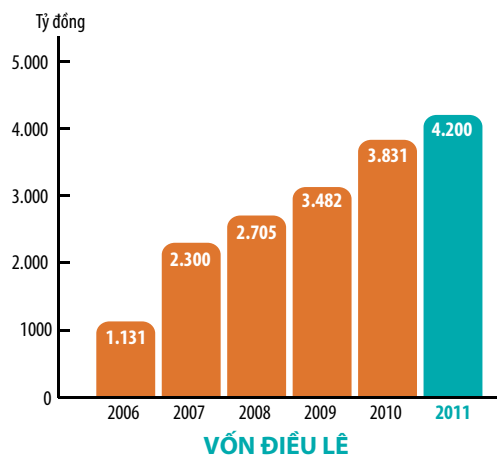
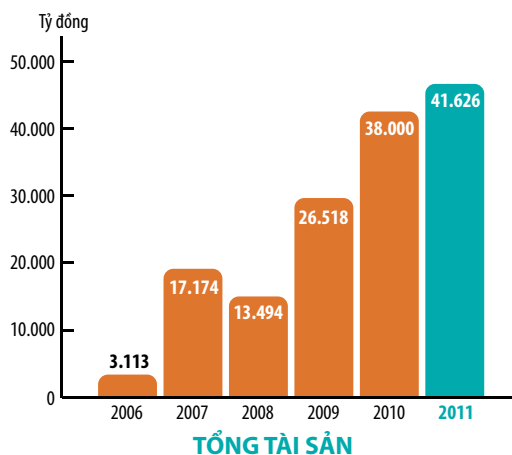
năng lực cạnh tranh và chất lượng dịch vụ cần phải được cải tiến, hệ thống chính sách lương bổng chưa thu hút, sản phẩm dịch vụ chưa đa dạng và tiện ích, hàm lượng công nghệ trong sản phẩm, dịch vụ chưa cao, hệ thống mạng lưới chưa phủ sóng được các khu vực kinh doanh tiềm năng, hệ thống công nghệ vẫn chưa đáp ứng được đầy đủ các tính năng đối với một ngân hàng kinh doanh hiện đại (công tác quản trị ngân hàng, quản lý thông tin khách hàng, các ứng dụng...)...

Để đạt được những mục tiêu đề ra, HĐQT sẽ tiếp tục sát sao trong chỉ đạo và hỗ trợ BDH trong điều hành hoạt động ngân hàng.

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN SO VỚI KẾ HOẠCH:

Năm 2011 ABBANK đạt hầu hết các chỉ tiêu kế hoạch của năm. Các chỉ số tài chính đều có sự tăng trưởng đều đặn so với các năm trước.



TRIỂN VỌNG PHÁT TRIỂN NĂM 2012:

Năm 2012 sẽ tiếp tục là một năm với nhiều thách thức và khó khăn cho toàn ngành ngân hàng trong đó có ABBANK. Các ngân hàng sẽ tiếp tục đối mặt với những thách thức từ những áp lực lên tỉ giá, lãi suất cao, rủi ro thanh khoản và nợ xấu tiếp tục gia tăng. Tuy nhiên, ABBANK đã chuẩn bị những kế hoạch cần thiết để vượt qua

những thử thách sẽ đến trong năm 2012. Đồng thời, ngân hàng cũng đã xây dựng những tiến đề quan trọng để tiếp tục phát triển cho năm 2012, bao gồm những kế hoạch kinh doanh, những định hướng mới cho hoạt động tín dụng và huy động tiền gửi, đầu tư, nguồn vốn, đẩy mạnh dịch vụ phi tín dụng và kế hoạch phát triển

mạng lưới, và đặc biệt đặt trọng tâm vào việc phát triển CNTT và quản lý rủi ro, quản trị tín dụng, quản trị doanh nghiệp.

Cũng như năm 2011, triển vọng phát triển của ABBANK năm 2012 phụ thuộc vào ba yếu tố chính: sức mạnh nội tại, các chính sách ổn định kinh tế vĩ mô trong nước cùng sự điều hành của Chính phủ, và tình hình kinh tế thế giới và VN. Năm 2012 cũng là năm mà NHNN sẽ đẩy mạnh tiến trình tái cấu trúc ngành ngân hàng để tăng tính hiệu quả, tính thanh khoản và sự cạnh tranh lành mạnh trong ngành ngân hàng. Việc tái cấu trúc ngành ngân hàng sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho các ngân hàng đang đi tìm cơ hội phát triển và mở rộng như ABBANK.

Xu hướng phát triển của ngành ngân hàng trong năm 2012, trong đó có ABBANK, tiếp tục tập trung đầu tư vào công nghệ để phát triển dịch vụ ngân hàng bán lẻ với nhiều sản phẩm dịch vụ tiện ích và hiện đại. Ngoài ra, ưu tiên hàng đầu trong định hướng chiến lược 2012 của ABBANK là tiếp tục tăng cường liên kết với các đối tác chiến lược như Maybank và IFC để đa dạng hoá và chuẩn hóa hoạt động kinh doanh. Đồng thời, ABBANK sẽ tiếp tục tăng cường quản lý rủi ro theo chuẩn mực quốc tế để tránh khủng hoảng.

QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP:

ABBANK cam kết đạt kết quả cao nhất trong mọi lĩnh vực kinh doanh, đảm bảo quy chuẩn đạo đức và chuyên nghiệp trong mọi hoạt động. Theo cam kết này, HĐQT sẽ hỗ trợ tối đa trong các lĩnh vực kinh doanh toàn diện. Cụ thể: HĐQT xác định yêu cầu cần thiết phải hướng hoạt động ngân hàng theo hướng phù hợp với các tiêu chuẩn, quy trình của ABBANK và theo tiêu chuẩn chung của NHNN cùng các thông lệ quốc tế.

Một trong những điểm chính là sâu sát trong hoạt động kiểm soát nội bộ và những định hướng Quản trị ngân hàng theo quy chuẩn.

ABBANK tự tin rằng mọi nỗ lực của toàn hàng vừa qua đã giúp ngân hàng hoàn thành một số kế hoạch cơ bản.

Điều lệ hoạt động của HĐQT được thể hiện rõ trong những trách nhiệm cụ thể của HĐQT bao gồm:

- Mở rộng định hướng chiến lược của ngân hàng.
- Thông qua các dự án lớn về nguồn vốn, dự án đầu tư, thoái vốn dần ở các dự án không hiệu quả.
- Thực hiện chương trình kiểm toán, đánh giá độc lập, khách quan hoạt động kinh doanh, tách rời bộ máy quản trị.
- Đảm bảo hiệu quả và thường xuyên báo cáo về hệ thống kiểm soát nội bộ ngân hàng.
- Phác thảo và đánh giá rủi ro kinh doanh của Ngân hàng.
- Phê duyệt ngân sách thường niên và các kế hoạch kinh doanh của ngân hàng.
- Giám sát đường lối hành động và các thủ tục pháp lý, kiểm soát nội bộ, quản trị kinh doanh, quản trị rủi ro, quyền hạn và đạo đức kinh doanh.
- Thông qua báo cáo tài chính thường niên và tăng cường mối quan hệ với cổ đông.
- Thông qua cấu trúc quản trị sơ cấp, cơ sở trách nhiệm và các hoạch định tiếp nối.

HĐQT sẽ đảm nhiệm các trách nhiệm chung trong việc đảm bảo thành công cho Ngân hàng. Vai trò của HĐQT là định hướng và quy định hướng phát triển cho ABBANK đạt được mức tăng trưởng bền vững, mang lại giá trị và lợi nhuận lớn nhất cho cổ đông.

Ngân hàng đặt ra yêu cầu cán bộ nhân viên tuân thủ theo chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp. Mọi CBNV phải có chuyên môn cao trong các lĩnh vực kinh doanh, phẩm chất đạo đức và thái độ phục vụ nhằm tạo ra giá trị thặng dư cho cổ đông.

BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

KẾT QUẢ KINH DOANH 2011

Trong một năm được coi là vô cùng khó khăn đối với cả ngành ngân hàng khi đầu ra còn hạn chế và nguồn vốn đầu vào chưa được khơi thông, Ban điều hành ABBANK đã nỗ lực linh hoạt ứng phó với tình hình, tiếp tục đưa ngân hàng hoạt động ổn định và kinh doanh có lãi. Lợi nhuận trước dự phòng của ABBANK năm qua đạt 970 tỷ đồng, tổng tài sản đạt 41.626 tỷ đồng, tăng 109,5% so với cùng kỳ năm ngoái. ABBANK cũng chính thức tăng vốn điều lệ lên 4.200 tỷ đồng thông qua việc phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu từ nguồn quỹ thặng dư vốn cổ phần.



BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

KẾT QUẢ KINH DOANH 2011

Các hoạt động chính của ngân hàng đều có những bước phát triển đáng kể:

HOẠT ĐỘNG HUY ĐỘNG VỐN

Khách hàng doanh nghiệp

Trong năm qua, với cơ chế điều hành bám sát diễn biến của thị trường và chủ trương áp dụng cơ chế đặc thù theo từng địa bàn và đối tượng khách hàng, ABBANK đã từng bước ổn định và tiếp tục phát triển nguồn vốn huy động từ các tổ chức kinh tế. Do đó, trong tình hình thị trường huy động vẫn chưa được cải thiện, tổng nguồn vốn huy động từ khách hàng doanh nghiệp của ABBANK vẫn được giữ vững và tăng trưởng so với cuối năm 2010, đạt 16.725 tỷ đồng. Số lượng khách hàng doanh nghiệp tăng 34,21% so với cùng kỳ năm trước.

Có được thành quả này là nhờ những nỗ lực không ngừng tạo ra những giá trị gia tăng cho khách hàng. Trong năm qua, ABBANK đã xây dựng và phát triển mới nhiều sản phẩm dịch vụ huy động như: Tiền gửi linh lãi trước, Chứng chỉ tiền gửi, Hợp đồng Dịch vụ thu hộ... đáp ứng nhu cầu đa dạng của Khách hàng. Bên cạnh đó, việc tổ chức các sự kiện, chương trình chăm sóc khách hàng như: Thưởng vàng tri ân khách hàng; Ưu đãi cho khách hàng mua chứng chỉ tiền gửi; Các chương trình ưu đãi nhân dịp 8/3, 20/10; Tặng Ipad cho Ban lãnh đạo các doanh nghiệp; Chương trình Festival lúa gạo... đã góp phần củng cố mối quan hệ giữa khách hàng với ABBANK.

Không chỉ khai thác các nguồn lực hiện hữu để phục vụ khách hàng, ABBANK cũng đã ký kết hợp tác phát triển dịch vụ thu chi hộ với các đối tác ngân hàng trong và ngoài nước như: HSBC, ANZ, Hong Leong Bank, Mekong Bank, ... Việc thực hiện dịch vụ đem lại cho ABBANK cơ hội gia tăng thêm sự nhận biết thương hiệu của ABBANK tại nhiều nơi trong cả nước.

Ngoài ra, với sự hợp tác với các định chế tài chính quốc tế uy tín trong suốt thời gian qua, ABBANK đã hoàn thành việc nâng cấp hệ thống Core Banking nhằm mở rộng triển khai

các sản phẩm dịch vụ giàu tính công nghệ cao như Payroll, Dividend Payment, Host To Host....

Từ những kết quả trên, ABBANK không những đã duy trì được khả năng huy động vốn từ thị trường, đồng thời, còn tạo cơ sở cho việc phát triển các năm tiếp theo.

Khách hàng cá nhân

Năm 2011, diễn biến phức tạp của thị trường cùng với sự cạnh tranh gay gắt giữa các ngân hàng thương mại đã làm cho tình hình huy động vốn gặp rất nhiều khó khăn.

Tuy nhiên việc huy động vốn từ khách hàng trên toàn hệ thống của ABBANK trong năm qua duy trì khá tốt, với tổng huy động đạt 25.591 tỷ đồng. Trong đó, huy động từ dân cư chiếm 8.867 tỷ đồng.

Năm qua, nhiều sản phẩm dịch vụ đã được phát triển thêm và góp phần đa dạng hóa danh mục dịch vụ cá nhân của ABBANK. Một trong các sản phẩm về huy động cá nhân nổi bật trong năm qua có thể kể đến là sản phẩm Tài khoản A+ với nhiều tiện ích hiện đại. Đồng thời trong năm qua Khối Khách hàng cá nhân ABBANK cũng đã phát triển và cải tiến chất lượng cho nhiều dịch vụ như: triển khai thu cước đa dịch vụ Viettel; nâng hạn mức giao dịch Online Banking; cải tiến quy trình giao nhận tiền gửi tận nơi, ban hành mới biểu phí cá nhân và quy chế tiền gửi thanh toán mới... Bên cạnh đó, việc phát hành độc lập Thẻ tín dụng quốc tế ABBANK Visa cũng mở ra một giai đoạn mới cho ABBANK trong việc chủ động phát triển hoạt động kinh doanh thẻ hiệu quả, gia tăng thêm nhiều dịch vụ, tiện ích cho khách hàng.

Ngoài ra, với những chương trình khuyến mãi được triển khai liên tục và chính sách riêng để phục vụ khách hàng VIP, khách hàng thân thiết, ABBANK đã tạo dựng được một nhóm khách hàng trung thành, gắn bó với ngân hàng qua nhiều năm.

HOẠT ĐỘNG TÍN DỤNG

Tính đến ngày 31/12/2011, tổng dư nợ tín dụng của ABBANK đạt 20.125 tỷ đồng, đạt 84% kế hoạch cả năm; trong đó tín dụng cá nhân chiếm 5.014 tỷ đồng.

Năm qua, ABBANK đã có sự cải tiến đối với nhiều sản phẩm cho vay cá nhân, tiêu biểu như việc điều chỉnh, mở rộng sản phẩm cho vay sản xuất kinh doanh trả góp; điều chỉnh sản phẩm cho vay mua xe ô tô; ban hành mới sản phẩm cho vay dành cho tiểu thương tại chợ; mở rộng đối tượng cho vay và mức cho vay tối đa đối với sản phẩm cho vay thấu chi v.v...

Đối với tín dụng doanh nghiệp, tiếp tục với định hướng phát triển tín dụng trên nguyên tắc đảm bảo tính cạnh tranh, an toàn và hiệu quả, trong năm 2011, ABBANK đã tập trung vào việc tái cấu trúc danh mục tín dụng và rà soát lại danh mục sản phẩm, song song đó, vẫn tiếp tục duy trì việc phát triển thị phần theo đúng phân khúc đã xác định. Do đó, đến cuối năm 2011, danh mục tín dụng của ABBANK đã được cải thiện đáng kể với nhiều khoản vay không hiệu quả đã được tái cơ cấu, loại bỏ được một số sản phẩm tín dụng có hiệu quả thấp và nhiều sản phẩm được điều chỉnh phù hợp với nhu cầu thị trường, đồng thời vẫn đạt được mức tăng trưởng 9% so năm 2010 với dư nợ cho vay doanh nghiệp đạt 15.111 tỷ đồng.

Bên cạnh đó, tiếp tục thực hiện chiến lược đẩy mạnh tài trợ thương mại, ABBANK đã ban hành mới nhiều sản phẩm tín dụng và chương trình trong lĩnh vực này như: Bộ sản phẩm Chiết khấu/Cho vay đối với Bộ chứng từ xuất khẩu, triển khai các chương trình Đồng hành cùng doanh nghiệp xuất khẩu (10 triệu USD), Ưu đãi lãi suất tiền vay cho các khách hàng doanh nghiệp xuất khẩu (1.000 tỷ VND).

Đối với phân khúc khách hàng doanh nghiệp vừa và nhỏ (SMEs), xác định đây là phân khúc khách hàng mục tiêu chiến lược, trong năm 2011, ABBANK đã xây dựng đề án phát triển SME với sự hỗ trợ của IFC và bước đầu đã đạt

được kết quả quan trọng với nhiều đề xuất chiến lược được thông qua và sự ra đời của Trung tâm SME tại Khu vực TPHCM đầu năm 2012 nhằm triển khai các đề xuất chiến lược của đề án, xây dựng các sản phẩm cung cấp những tiện ích, ưu đãi cũng như giải pháp tài chính tối ưu cho nhóm khách hàng SME.

Đối với phân khúc các khách hàng doanh nghiệp lớn và khách hàng chiến lược, tiếp tục chương trình phát triển khách hàng doanh nghiệp thuộc Top VNR 500 của năm 2010, năm 2011, ABBANK đã triển khai gói sản phẩm Tài trợ Nhà phân phối, Nhà cung cấp của các Doanh nghiệp thuộc Top VNR 500. Gói sản phẩm triển khai đã nhận được sự quan tâm và ủng hộ của rất nhiều khách hàng. Qua đó ABBANK cũng chứng minh được năng lực và uy tín trên thị trường tài chính ngân hàng tại Việt Nam.

Bên cạnh đó, thực hiện chủ trương của Thủ tướng Chính phủ về việc công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp và nông thôn, ổn định kinh tế và bảo đảm an sinh xã hội, năm 2011 ABBANK đã chú trọng đẩy mạnh tín dụng đối với lĩnh vực này. Tính đến 31/12/2011, ABBANK đã phục vụ 2.357 lượt khách hàng vay thuộc mọi thành phần kinh tế như cá nhân, hộ gia đình, hợp tác xã, doanh nghiệp ... để phát triển nông nghiệp, nông thôn với tổng dư nợ trên 697 tỷ đồng.

Với những thành quả trên, trong năm 2012 ABBANK sẽ tiếp tục phát triển hoạt động tín dụng theo định hướng cho vay phân tán, phù hợp theo đặc điểm từng vùng miền, vừa đảm bảo mục tiêu phát triển thị phần, vừa duy trì nguồn thu từ tín dụng trong tăng trưởng lợi nhuận trên toàn hệ thống. Mặt khác, ABBANK sẽ tiếp tục đẩy mạnh cho vay lĩnh vực nông nghiệp nông thôn, xem đây là một trong những ưu tiên trong định hướng tín dụng năm 2012 nhằm đáp ứng kịp thời nguồn vốn cho nhu cầu phát triển toàn diện lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn theo chủ trương của Chính phủ.

BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH



HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN MẠNG LƯỚI

Trong năm 2011, ABBANK đã mở rộng hệ thống mạng lưới lên 133 điểm giao dịch. Hệ thống mạng lưới trải rộng trên 29 tỉnh thành phố gồm 29 Chi nhánh, 1 Sở Giao Dịch, 90 Phòng Giao dịch và 13 Quỹ Tiết Kiệm. Tốc độ tăng trưởng mạng lưới đạt trên 15,7% cho thấy ABBANK đang có sự phát triển mạnh mẽ trong nhóm các ngân hàng có quy mô tổng tài sản tương đương.

Bám sát mục tiêu nâng cao năng lực bán lẻ dựa trên sự phục vụ hiệu quả và thân thiện, ABBANK đẩy mạnh công tác mở mới và nâng cấp chi nhánh trên toàn hệ thống:

- Nâng cấp 9 Phòng giao dịch lên Chi nhánh: Bình Thuận, Kiên Giang, An Giang, Tây Ninh, Tiền Giang, Quảng Nam, Vĩnh Long, Bình Phước và Đồng Tháp.

- Mở mới 10 Phòng giao dịch: Hoàng Cầu, Long Thành, Cam Ranh, Giải Phóng, Vĩnh Yên, Hồ Nai, Trần Nguyên Hãn, Bà Triệu, Bắc Thăng Long và Pleiku.

- Mở mới 8 Quỹ tiết kiệm: Quyết Thắng, Núi Thành, Phố Huế, Doãn Kế Thiện, Lê Lợi, Phố Yên, Dục Tú và Mỏ Bạch.

Điểm sáng trong phát triển mạng lưới toàn hệ thống năm 2011 chính là ABBANK không chỉ tập trung nâng cao năng lực phục vụ, hình ảnh, thương hiệu ABBANK tại các thành phố, trung tâm kinh tế lớn của đất nước mà còn đưa các hoạt động tài chính kịp thời đến với tỉnh thành vùng sâu như Sơn La, Pleiku.

Bên cạnh phát triển mở rộng về số lượng, ABBANK luôn đặc biệt coi trọng việc đảm bảo



chất lượng kinh doanh cũng như chất lượng dịch vụ tại các chi nhánh mới. Thông qua công tác sớm chuẩn bị đào tạo nguồn nhân lực cũng như tìm kiếm khách hàng từ trước thời gian khai trương, hầu hết các chi nhánh nâng cấp mới trong năm 2011 đều hoàn thành mục tiêu kinh doanh và lợi nhuận.

Cùng với kế hoạch tăng trưởng kinh doanh năm 2012, ABBANK sẽ tiếp tục mở rộng thêm 20 Chi nhánh và điểm giao dịch tại 13 tỉnh thành phố gồm: Lạng Sơn, Thanh Hóa, Điện Biên, Hải Dương, Thái Bình, Nam Định, Ninh Bình, Phú Thọ, Nghệ An, Bình Định, Quảng Ngãi, Đak Lak và Cà Mau. Dự kiến đến cuối năm 2012, với số lượng 153 điểm giao dịch, hệ thống mạng lưới ABBANK sẽ tiếp cận được tới trên 66,7% phạm vi toàn quốc.

HỢP TÁC CHIẾN LƯỢC

HỢP TÁC VỚI EVN

Sau hơn 5 năm triển khai hoạt động hợp tác chiến lược với Tập đoàn điện lực Việt Nam (EVN), ABBANK luôn giữ vững và đẩy mạnh quan điểm chiến lược “Ngân hàng song hành cùng ngành Điện Việt Nam”. ABBANK không ngừng hoàn thiện và phát triển các sản phẩm đặc thù nhằm đáp ứng cao nhất các nhu cầu từ Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN), các đơn vị thành viên, đơn vị liên kết cũng như các nhà thầu thi công các dự án điện. Quan hệ hợp tác chiến lược ngày càng toàn diện thể hiện trên mọi hoạt động kinh doanh của ngân hàng: nguồn vốn, tín dụng, dịch vụ thu-chi hộ, đầu tư tài chính, phát triển thương hiệu, thẻ thanh toán tiền điện, thanh toán cước viễn thông...

BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

- Về tín dụng: ABBANK cam kết tài trợ 2.000 tỷ tín dụng cho các Tổng Công ty phân phối, truyền tải điện và các nhà thầu EVN. Sản phẩm nhà thầu điện lực - một trong những sản phẩm đặc trưng của ABBANK đã và đang phục vụ rất tốt cho các công ty cung cấp thiết bị, thi công, dịch vụ cho sản xuất điện.
- Về nguồn vốn: Với thế mạnh về mạng lưới hơn 133 Chi nhánh và PGD trên toàn quốc, cùng sự gắn kết với các Tổng công ty điện lực và các đơn vị thành viên, ABBANK đã cung cấp dịch vụ Quản lý tài khoản cho các đơn vị trực thuộc EVN, vừa hỗ trợ các đơn vị quản lý dòng tiền một cách hiệu quả, đồng thời huy động nguồn vốn luân chuyển bình quân đạt 3000 - 4000 tỷ đồng mỗi tháng trên hệ thống ABBANK.
- Dịch vụ thu hộ tiền điện: ABBANK không ngừng nỗ lực đa dạng hóa các kênh thanh toán tiền điện, cước viễn thông nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho khách hàng sử dụng điện. Ngoài việc thu qua các điểm giao dịch, qua ATM và POS của ABBANK, năm 2011, ngân hàng đã bắt đầu tiến hành đưa phần mềm theo hình thức webclient vào sử dụng để hỗ trợ dịch vụ thu tại quầy song song với hình thức thu thủ công đang triển khai. Đặc biệt cũng trong năm 2011, sau thời gian thí điểm, ABBANK đã chính thức triển khai hình thức thu tiền điện qua mạng bưu chính dựa trên hệ thống mạng lưới rộng khắp của VNPost và cơ sở dữ liệu khách hàng của EVN được cung cấp thông qua EVNIT. Trong năm 2011, dịch vụ thu hộ tiền điện qua mạng bưu chính (dịch vụ VNPOST) đã được giới thiệu và triển khai thực tế rộng rãi tại các tỉnh miền Nam. Tính đến hết năm 2011, dự án VNPOST đã được triển khai tại 17 tỉnh thành (15 tỉnh miền Nam và 2 tỉnh miền Trung) với gần 40.000 điểm giao dịch, đạt doanh số trên 20 tỷ VND. Trong năm 2012, ABBANK sẽ tiếp tục triển khai hợp tác với các Tổng công ty điện lực trực thuộc EVN, tiến hành mở rộng phạm vi cung cấp dịch vụ thu hộ tiền điện qua các kênh của ABBANK trên toàn quốc đạt hiệu quả cao hơn.

- Đầu tư tài chính: Tính đến năm 2011, ABBANK đã trở thành cổ đông các đơn vị thuộc hệ thống EVN sau: EVNFinance, EVN Quốc tế, PC3 invest, Nhiệt điện Phả Lại. Đây chính là cơ hội để tạo mối quan hệ gắn kết và khai thác lợi thế của hai bên: ABBANK và EVN.

Việc hợp tác không chỉ dừng lại ở các hoạt động kinh doanh mà còn được mở rộng ra các hoạt động về truyền thông, quảng bá nhằm nâng cao hơn nữa hình ảnh của ABBANK trên thị trường tài chính.

Mối quan hệ hợp tác EVN – ABBANK đã xây dựng được những thành công to lớn trong năm 2011 đồng thời cũng mở ra nhiều tiềm năng và cơ hội hợp tác mới trong năm 2012.

HỢP TÁC VỚI MAYBANK

Trong những năm qua, ABBANK đã nhận được sự hợp tác hỗ trợ của đối tác chiến lược nước ngoài là ngân hàng Maybank trong các lĩnh vực:

- Trao đổi kinh nghiệm và Tài trợ thương mại 22 triệu USD và tham gia đồng tài trợ cho khách hàng của ABBANK.
- Cử chuyên gia hỗ trợ xây dựng khối Quản lý Rủi ro, đào tạo về rủi ro thị trường và rủi ro vận hành.
- Hỗ trợ về vận hành: Hệ thống báo cáo thông tin quản lý (MIS), hỗ trợ cấu trúc, qui trình, lập dự toán, các vấn đề phát triển CNTT và nội qui về đạo đức.
- Hỗ trợ nghiệp vụ kinh doanh ngoại hối.
- Tháng 12/2010 Maybank đầu tư vào 120 tỉ đồng trái phiếu chuyển đổi và 78 tỉ đồng trái phiếu dài hạn ABBANK nhằm mục đích duy trì tỉ lệ sở hữu 20% vốn điều lệ và hỗ trợ nguồn vốn cho ABBANK.
- Maybank đã cử chuyên gia tham gia sâu vào công tác quản trị của ABBANK: tham gia làm thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Ủy ban Quản lý rủi ro, Ủy ban Nhân sự, Bộ phận Quản trị và Hỗ trợ.

- Dự kiến đầu năm 2012 bên cạnh Thành viên hiện hữu, Maybank sẽ cử thêm một chuyên gia vào chức danh Thành viên HĐQT ABBANK.

- Năm 2012, Maybank sẽ tiếp tục tư vấn cho ABBANK về Quản lý rủi ro, Quản trị tín dụng, hỗ trợ ABBANK trong công tác đào tạo chuyên viên trong các lĩnh vực nhân sự và quản lý rủi ro. Đồng thời 2 bên sẽ tiếp tục có các chương trình hợp tác về nguồn vốn và phát triển khách hàng.

HỢP TÁC VỚI IFC

Kể từ năm 2009 đến nay, Công ty tài chính quốc tế (IFC) - thành viên của Nhóm Ngân hàng Thế giới, là tổ chức phát triển toàn cầu lớn nhất tập trung hỗ trợ khu vực tư nhân tại các nước đang phát triển - đã có sự hợp tác chặt chẽ với ABBANK trong các chương trình:

- Chương trình Tài trợ Thương mại triển khai từ năm 2009 với tổng hạn mức hiện nay lên đến 50 triệu đô la, nằm trong khuôn khổ chương trình Tài trợ Thương mại Toàn cầu của IFC.

- Cuối tháng 12/2010, ABBANK đã phát hành thành công 600.000 trái phiếu chuyển đổi kỳ hạn 24 tháng, trong đó IFC mua 480 tỷ đồng trái phiếu nhằm sở hữu 10% vốn điều lệ sau khi chuyển đổi vào cuối năm 2012. Đồng thời IFC cũng mua 312 tỉ trái phiếu thường từ ABBANK.

- Thỏa thuận hợp tác tư vấn phát triển Dịch vụ ngân hàng dành cho Doanh nghiệp vừa và nhỏ (SMEs), hiện đang triển khai tích cực trong suốt năm 2011: ABBANK đã thành lập Trung tâm dịch vụ dành cho doanh nghiệp vừa và nhỏ tại TPHCM và sẽ nhân rộng mô hình này trong hệ thống trong năm 2012.

- Tháng 3, 4/2011 IFC đã tổ chức Hội thảo nâng cao năng lực quản trị ngân hàng cho lãnh đạo ABBANK.

- Thực hiện cam kết với IFC và Maybank, ABBANK đang chuẩn bị ban hành qui định áp dụng các chính sách về xã hội và môi trường theo tiêu chuẩn quốc tế về bảo vệ môi trường và xã hội.

HOẠT ĐỘNG THANH TOÁN QUỐC TẾ VÀ QUAN HỆ VỚI CÁC ĐỊNH CHẾ TÀI CHÍNH

Năm 2011, tiếp nối đà phát triển mạnh mẽ của các năm trước, hoạt động Thanh toán quốc tế của ABBANK đã được nâng lên một tầm cao mới, tạo được lòng tin vững chắc trong lòng khách hàng và các ngân hàng đại lý, hoàn thiện về mặt mô hình tổ chức, phát huy trọn vẹn sức mạnh từ các đơn vị kinh doanh. Các thành tựu cụ thể như sau:

- » Tháng 3/2011: nhận giải “Ngân hàng Thanh Toán Quốc Tế Xuất Sắc” do Ngân hàng HSBC, Mỹ trao tặng.

- » Tháng 5/2011: nhận giải “Ngân hàng Thanh toán đạt chuẩn” do Ngân hàng Wells Fargo, Mỹ trao tặng.

- » Tháng 9/2011: nhận giải “Ngân hàng Thanh toán Quốc tế Xuất Sắc” do Ngân hàng Citibank, Mỹ trao tặng.

- » Thực hiện đào tạo về nghiệp vụ từ cơ bản đến chuyên sâu theo hình thức đào tạo tập trung và đào tạo tại chỗ cho tất cả các chi nhánh và PGD, góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ đồng đều trên toàn hệ thống.

- » Hoàn thiện quy trình nghiệp vụ, chuẩn hoá tác nghiệp, đảm bảo an toàn giao dịch 100%.

- » Chuẩn hoá đội ngũ bán hàng TTQT năng động, chuyên nghiệp, đẩy mạnh quản lý trade sales theo chiều dọc, huy động được nguồn lực từ các đơn vị kinh doanh trong phát triển TTQT, góp phần tăng mạnh doanh số TTQT trên toàn hàng.

- » Mở rộng mạng lưới quan hệ đại lý tới 470 ngân hàng trên 67 quốc gia và vùng lãnh thổ.

- » Kết nối thành công core-swift, đưa Trung tâm TTQT lên một tầm cao mới với công nghệ tiên tiến, hiện đại.

Trong năm 2012, Trung tâm Thanh toán quốc tế ABBANK đã đề ra định hướng phát triển như sau:

BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH



THANH TOÁN QUỐC TẾ

- Doanh số và phí dịch vụ tăng 20% so với năm 2010.
- Giữ vững tỷ lệ điện đạt chuẩn trên 95%
- Kết hợp giữa cơ chế nghiệp vụ với biện pháp kiểm tra, giám sát đảm bảo an toàn, hiệu quả trong phát triển nghiệp vụ
- Tổ chức đào tạo nghiệp vụ, cập nhật quy định và thực tiễn TTQT tốt nhất được áp dụng trên thế giới nhằm không ngừng nâng cao chất lượng nghiệp vụ TTQT cho cán bộ

F.I

- Thiết lập quan hệ đại lý với 500 ngân hàng trên toàn cầu (tăng 30 đại lý so với 2011).
- Khai thác các sản phẩm mới do các ngân hàng đại lý chào để đưa vào áp dụng cho các chi nhánh trong hệ thống, đẩy mạnh sản phẩm phái sinh và tài trợ xuất nhập khẩu với các ngân hàng nước ngoài.

- Đào tạo về mảng nghiệp vụ Ngân hàng đại lý và các sản phẩm do ngân hàng nước ngoài chào cho ABBANK.
- Phối hợp với các ngân hàng nước ngoài tổ chức hội thảo chuyên đề cho CV TTQT trên toàn hàng.

SWIFT

- Phối hợp chặt chẽ với Đối tác bảo trì SWIFT và TT CNTT để duy trì hoạt động ổn định của hệ thống và ứng phó sự cố nhanh nhất.
- Hoàn thiện các phần mềm, tiện ích hiện đang áp dụng trong hoạt động TTQT như hệ thống in điện tại các chi nhánh, phát triển hệ thống lưu chuyển chứng từ qua scan...

TRADE SALES

- Chỉ tiêu: tăng 20% số lượng KH mới và doanh số Trade Sales.
- Thiết kế sản phẩm tài trợ thương mại đa



dạng, trọn gói, tiện ích, cạnh tranh về giá và chất lượng dịch vụ, căn cứ theo nhu cầu kinh doanh, đặc thù vùng miền, ngành nghề và theo hướng tận dụng công nghệ.

- Tiếp tục phát triển trade sales theo hướng tập trung tại Trung tâm TTQT và quản lý theo ngành dọc, thúc đẩy TTQT phát triển trên tất cả các đơn vị kinh doanh./.

HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH

Thực hiện quy định của Luật các TCTD mới và chủ trương của Hội đồng quản trị Ngân hàng, ABBANK đã có những thay đổi đáng kể trong việc triển khai hoạt động đầu tư tài chính trong năm 2011. Theo đó, danh mục đầu tư được cơ cấu lại theo hướng tập trung, coi trọng công tác quản lý để đảm bảo chất lượng danh mục và kiểm soát dòng vốn đầu tư. Bên cạnh đó,

hoạt động kinh doanh chuyển trọng tâm từ đầu tư góp vốn trực tiếp sang cung cấp dịch vụ tài chính, sản phẩm cấu trúc vốn... hỗ trợ cho khách hàng và đối tác của ABBANK.

Trong điều kiện khó khăn chung của nền kinh tế, biến động của thị trường tài chính, hoạt động đầu tư tài chính vẫn đạt kế hoạch lợi nhuận đề ra, đóng góp 45 tỷ đồng vào tổng lợi nhuận chung của Ngân hàng trong năm 2011.

PHÁT TRIỂN SẢN PHẨM DỊCH VỤ THẺ

Trên nền tảng công nghệ thẻ Smart Vista đã đầu tư trong năm 2010, ABBANK đã triển khai thành công nhiều dự án sản phẩm thẻ trọng điểm vào năm 2011. Thành công quan trọng có thể kể đến là sự ra mắt thẻ tín dụng quốc tế ABBANK Visa Credit vào tháng 09/2011.

BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Đây là bước đánh dấu ABBANK chính thức kết nối với tổ chức thẻ quốc tế Visa International. Với sản phẩm này, ABBANK đã mang lại cho khách hàng giải pháp thanh toán thuận tiện và phong cách sống chi tiêu trước trả tiền sau. Chủ thẻ được chấp thuận thanh toán tại 25 triệu điểm bán hàng, được rút tiền tại hàng triệu ATM có biển hiệu Visa trên toàn cầu hay mua sắm thuận tiện trên Internet. Đặc biệt khách hàng có thể được phát hành tín chấp hoàn toàn với hạn mức lên đến 100 triệu đồng và được ưu đãi miễn lãi hoàn toàn cho các giao dịch thanh toán tối đa lên đến 45 ngày.

Ngoài ra, ABBANK cũng đã ra mắt bộ nhận diện sản phẩm thẻ YOUcard và thẻ ghi nợ quốc tế Visa Debit. Đồng thời thẻ Visa Debit cũng được hoàn thiện dần về tính năng: thanh toán tại điểm bán hàng và trên Internet, rút tiền, đổi PIN & tra cứu số dư tại hệ thống ATM. Tất cả khoản thanh toán hay rút tiền bằng ngoại tệ dù ở bất kỳ quốc gia nào cũng được ghi nợ bằng tiền đồng về tài khoản tiền gửi của khách hàng mở tại ABBANK.

Bên cạnh đó, ABBANK tiếp tục thực hiện nhiều chương trình ưu đãi, khuyến mại với nhiều hình thức chăm sóc dành cho các chủ thẻ nhằm khuyến khích khách hàng tăng cường sử dụng thẻ YOUcard, Visa Debit & Visa Credit. ABBANK cũng dành sự quan tâm đến các doanh nghiệp chi lương và các đơn vị chấp nhận thẻ, liên tục nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng.

Tổng kết tình hình kinh doanh thẻ năm 2011, số lượng thẻ lũy kế tính đến 31/12/2011 là khoảng 210.000 thẻ YOUcard và 17.000 thẻ Visa Debit và Visa Credit; doanh số thanh toán thẻ quốc tế năm 2011 đạt 187% so với năm 2010 và doanh số chi lương đạt khoảng 1.300 tỷ đồng. Kết quả đạt được thể hiện sự nỗ lực của cả hệ thống ABBANK trong việc phát triển kinh doanh thẻ. Với nền tảng công nghệ thẻ

hiện đại, ABBANK định hướng triển khai dự án thẻ tín dụng quốc tế CHIP theo chuẩn EMV để nâng cao tính bảo mật của thẻ.

PHÁT TRIỂN HỆ THỐNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ COREBANKING

CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Năm 2011, Trung Tâm Công nghệ Thông tin (CNTT) ABBANK đã đạt được nhiều thành quả đáng chú ý trong nhiều lĩnh vực như:

- Đảm bảo hạ tầng công nghệ
- Hỗ trợ công tác phát triển mạng lưới
- Hỗ trợ phát triển ứng dụng – phần mềm nghiệp vụ cho các Khối Phòng Ban trong toàn ngân hàng
- Xây dựng các quy định - quy trình theo yêu cầu của Đoàn Thanh tra Ngân hàng Nhà Nước: tiêu chuẩn kỹ thuật CNTT, quy chế an toàn - bảo mật hệ thống CNTT, quy định quản lý và sử dụng Internet, quy trình cấp phát và quản lý người sử dụng cho hệ thống AD – hệ thống Corebanking, quy trình vận hành thiết bị hạ tầng trung tâm dữ liệu, quy trình quản lý truy cập hệ thống, quy trình phát triển ứng dụng, quy trình quản lý cơ sở dữ liệu, quy định lưu trữ dữ liệu.

Về hạ tầng và bảo mật, Trung tâm Công nghệ thông tin ABBANK đã hoàn thành các dự án quan trọng trong năm như:

- Dự án Nâng cấp hệ thống Microsoft
- Dự án Bảo trì trung tâm dữ liệu tại Hội sở.
- Dự án Triển khai giải pháp khắc phục tình trạng gián đoạn giao dịch thẻ
- Dự án Bảo trì hệ thống thiết bị IBM, Dự án Trang bị ổ cứng và tái cấu trúc SAN đảm bảo hệ thống Corebanking hoạt động ổn định và an toàn
- Dự án Phí License Renew Oracle giúp đảm bảo cho hoạt động của dịch vụ thẻ ổn định và bảo mật cơ sở dữ liệu.

- Dự án Mua bản quyền phần mềm Oracle Advance Security cho hệ thống quản lý thẻ, đáp ứng tốt nhu cầu kinh doanh và phát triển sản phẩm dịch vụ thẻ của ABBANK.

- Dự án “Bảo mật giai đoạn 2” đang được triển khai giúp giám sát các nguy cơ tấn công từ bên trong và bên ngoài; đảm bảo an toàn an ninh thông tin về dữ liệu của toàn ngân hàng. Dự kiến dự án sẽ hoàn thành trong năm 2012.

- Dự án Xây dựng Trung tâm dữ liệu tại tòa nhà 36 Hoàng Cầu để đảm bảo ABBANK có một hạ tầng hoạt động ổn định, an toàn, bảo mật.

Về vận hành CNTT và công tác hỗ trợ phát triển mạng lưới, Trung tâm CNTT cũng đã hỗ trợ đắc lực các bộ phận phát triển mạng lưới và Khối Tài chính kế toán trong thời điểm có sự tăng trưởng nhanh chóng về điểm giao dịch và số lượng cán bộ nhân viên ngân hàng. Cụ thể, Trung tâm CNTT đã tổ chức và phân công cán bộ đảm bảo hỗ trợ người dùng vận hành an toàn và hiệu quả toàn bộ thiết bị công nghệ thông tin; đầu tư và mua sắm thiết bị công nghệ thông tin đảm bảo đáp ứng tiêu chuẩn và nhu cầu của ngân hàng; hỗ trợ thi công, lắp đặt và di chuyển thành công văn phòng hội sở miền Bắc từ 101 Láng Hạ về tòa nhà 36 Hoàng Cầu với khoảng gần 300 cán bộ nhân viên.

Về phát triển ứng dụng, Trung tâm CNTT đã xây dựng các hệ thống cổng thông tin (Portal) về quản trị ngân hàng, hỗ trợ pháp lý... giúp tiết kiệm chi phí, đem lại hiệu quả trong công tác quản trị và chia sẻ thông tin trong các Khối, phòng ban. Bên cạnh đó, Trung tâm CNTT cũng triển khai các ứng dụng phần mềm hỗ trợ hoạt động nghiệp vụ của các Khối Tài chính kế toán, Khối Khách hàng cá nhân, Khối Khách hàng doanh nghiệp, Phòng Hành chính tổng hợp...

Đối với hoạt động hỗ trợ kinh doanh, Trung tâm CNTT đã phối hợp với Ban Khách hàng chiến lược, Trung tâm thẻ, Trung tâm corebanking

triển khai thành công các chương trình: thanh toán tiền điện qua VN Post, thu chi hộ với Công ty chứng khoán...

Trong năm 2012, Trung tâm CNTT sẽ tập trung nguồn lực để đảm bảo hạ tầng công nghệ thông tin hoạt động an toàn, ổn định và bảo mật, đồng thời nâng cao chất lượng, hiệu quả công việc bằng việc tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các Khối nghiệp vụ của ngân hàng hoàn thành tốt các dự án trong năm 2012.

CORE BANKING

Trong năm 2011, Trung tâm Điều hành Corebanking ABBANK tiếp tục hoàn thiện các chức năng của hệ thống T24 hỗ trợ hiệu quả cho hoạt động của ngân hàng.

Nhiều ứng dụng mới được xây dựng, góp phần tự động hóa giao dịch cho các bộ phận nghiệp vụ, nâng cao hiệu quả và chất lượng công việc nội bộ trong ngân hàng cũng như phục vụ khách hàng.

Hệ thống báo cáo của tất cả phân hệ nghiệp vụ được hoàn thiện và phát triển mới với tính hệ thống và chính xác cao, đáp ứng được các yêu cầu báo cáo của hoạt động ngân hàng. Có thể kể đến các báo cáo cho các bộ phận nghiệp vụ trong nội bộ ngân hàng như liệt kê chứng từ theo ngày của từng giao dịch viên, báo cáo hoạt động thanh toán quốc tế, sao kê bảo lãnh, liệt kê các khoản vay theo từng khách hàng, sao kê tín dụng, sao kê tài sản đảm bảo, sao kê thu nhập từ các khách hàng doanh nghiệp... Trung tâm Corebanking cũng đã hoàn thiện đúng quy chuẩn các yêu cầu thay đổi báo cáo từ Ngân hàng Nhà nước như các báo cáo hàng xuất, báo cáo vay và trả nợ vay của thanh toán quốc tế...

Các quy chuẩn về nhập liệu trong T24 cũng được phát triển chi tiết, đảm bảo đúng các yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước và phục vụ tốt các công tác quản lý.

Trung tâm Corebanking đã góp phần lớn trong thành công của việc triển khai các ứng dụng hiện đại hóa hoạt động ngân hàng, hoàn thiện các dịch vụ hiện có như: Internet Banking, dịch

BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH



vụ nạp tiền Vn TopUp cho điện thoại... và tiếp tục mở rộng các sản phẩm dịch vụ công nghệ cao như Payroll, Dividend Payment, Host To Host... hay đơn giản là mã hóa các sản phẩm trên hệ thống Core Banking để phục vụ công tác quản trị thông tin.

Bên cạnh đó, Trung tâm Corebanking cũng đảm nhiệm tốt nhiệm vụ hỗ trợ và đào tạo nhân viên mới sử dụng hệ thống T24, cũng như hỗ trợ công việc nhập dữ liệu hàng ngày trên toàn hệ thống, đảm bảo tính chính xác của dữ liệu, không để xảy ra sai sót do nhập liệu.

QUẢN LÝ RỦI RO

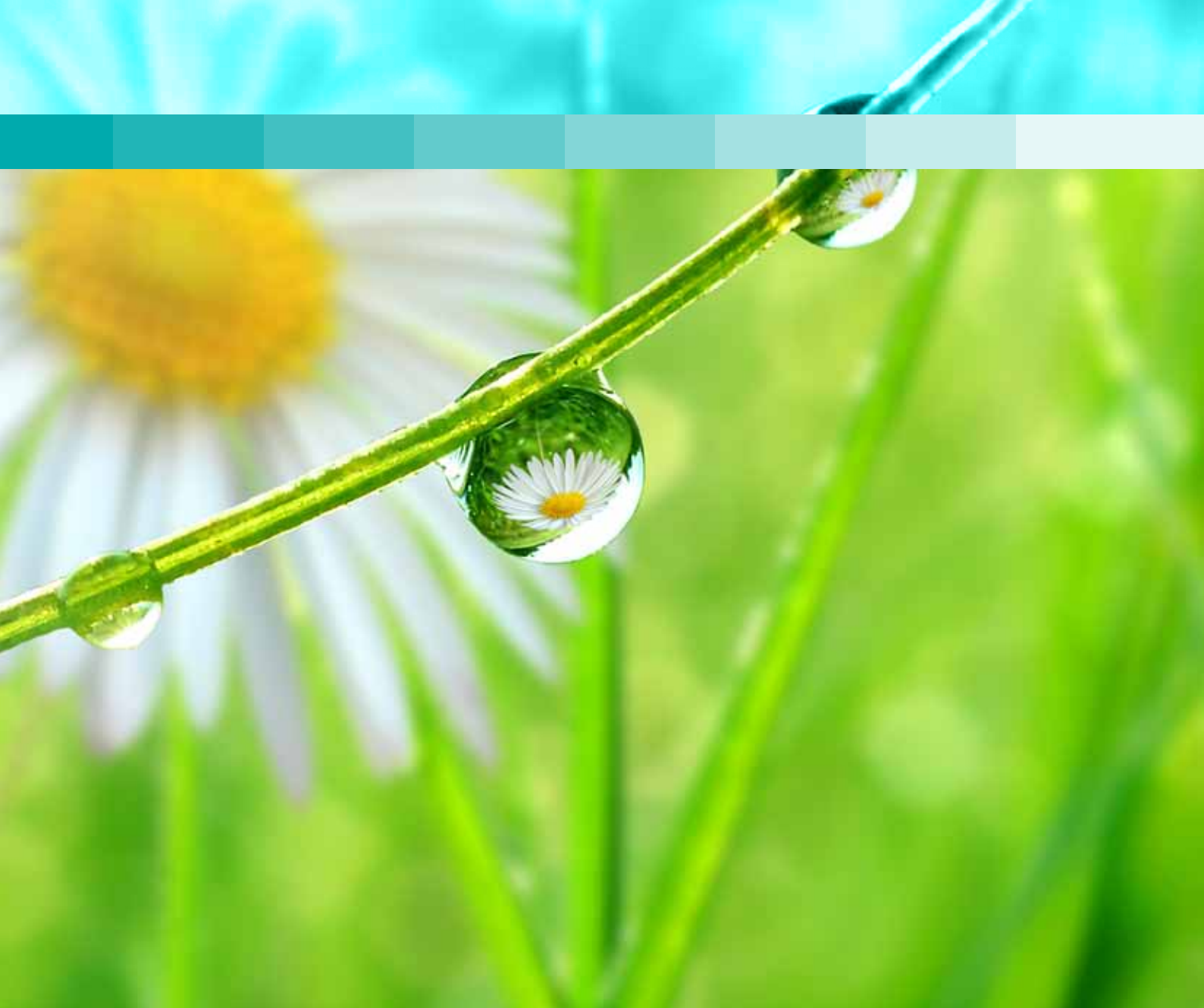
Năm 2011, ABBANK tiếp tục xây dựng và thực hiện phương pháp Quản lý rủi ro (QLRR) vững chắc nhằm đảm bảo sự vững mạnh về tài

chính và sự ổn định trong mô hình hoạt động của ngân hàng.

Cấu trúc quản trị rủi ro:

Phù hợp với hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về quản trị doanh nghiệp, HĐQT ABBANK chịu trách nhiệm đưa ra tầm nhìn tổng thể về rủi ro và tích cực hỗ trợ các hội đồng và ủy ban QLRR sau:

- Ban Kiểm soát.
- Ủy ban Quản lý Rủi ro trực thuộc HĐQT (RMC).
- Ủy ban Quản lý Tài sản Nợ và Tài sản Có (ALCO).
- Ủy ban Giám sát Rủi ro thuộc BDH (ERC).
- Hội đồng Tín dụng (CC).



QUẢN LÝ RỦI RO THANH KHOẢN VÀ RỦI RO THỊ TRƯỜNG

Ủy ban Quản lý Tài sản Nợ - Tài sản Có (ALCO) là Ủy ban trực thuộc Ban Điều hành hỗ trợ HĐQT trong việc quản lý rủi ro thanh khoản và rủi ro thị trường. ALCO chịu trách nhiệm chính về việc phát triển, thực thi và xem xét các quy chế, chiến lược và chính sách liên quan đến việc quản lý bảng cân đối kế toán, quản lý vốn và quản lý rủi ro thị trường cũng như rủi ro thanh khoản của Ngân hàng.

• Quản lý rủi ro thanh khoản

Nắm bắt được vai trò thanh khoản là yếu tố sống còn của hoạt động Ngân hàng nên ABBANK thường xuyên giám sát các chỉ số thanh khoản, tuân thủ chặt chẽ Quy định của Ngân hàng Nhà nước về tỷ lệ an toàn vốn cũng

như các tỷ lệ thanh khoản khác.

Hiện nay ABBANK đang sở hữu một danh mục tài sản nợ đa dạng nhằm đáp ứng được các nhu cầu về vốn của Ngân hàng. ABBANK luôn theo sát tình hình các tài sản lỏng hiện đang nắm giữ như tiền mặt và các chứng khoán có tính thanh khoản cao. Tài sản lỏng được duy trì ở mức vừa đủ nhằm đáp ứng nhu cầu thanh khoản khi cần thiết.

• Quản lý rủi ro thị trường

Cơ chế quản lý rủi ro thị trường của Ngân hàng liên quan chặt chẽ với những nguyên tắc về quản lý rủi ro nhằm đảm bảo phù hợp với các quy định, các tiêu chuẩn của ngành và mang tính ứng dụng cao.

Bao gồm: Quản lý rủi ro về giá, lãi suất và quản lý rủi ro trong kinh doanh ngoại hối.

BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Từ mối quan hệ hợp tác chiến lược với tập đoàn ngân hàng lớn nhất Malaysia, các chuyên gia về quản lý rủi ro thị trường của Maybank đã chia sẻ với ABBANK về các kinh nghiệm và phương pháp mới và hiệu quả nhất về quản lý rủi ro thị trường và quản lý rủi ro thanh khoản.

QUẢN LÝ RỦI RO NGHIỆP VỤ

Nhiệm vụ của QLRR Nghiệp vụ là xây dựng và thực hiện cơ chế QLRR đối với mọi hoạt động của ngân hàng, đồng thời sử dụng các công cụ và phương pháp QLRR để xác định, đo lường, giám sát và kiểm soát rủi ro nghiệp vụ.

Các công cụ và phương pháp QLRR nghiệp vụ:

- Tự đánh giá và kiểm soát rủi ro (RCSA)
- Các chỉ số rủi ro chính (KRIs)
- Quản lý sự cố & thu thập dữ liệu (IMDC)

Việc triển khai và sử dụng các công cụ QLRR nghiệp vụ đã giúp ích hiệu quả cho việc xác định, phân tích, đánh giá và thực hiện các báo cáo rủi ro nghiệp vụ, trong quá trình rà soát các quy trình nghiệp vụ, văn bản, sản phẩm mới và đưa ra biện pháp khắc phục nhằm giảm thiểu rủi ro trong các hoạt động của ngân hàng một cách hiệu quả.

Trong năm 2011, Khối QLRR Nghiệp vụ đã phối hợp cùng các đơn vị kinh doanh trên toàn hệ thống xây dựng thành công kế hoạch duy trì hoạt động kinh doanh và sẽ tiếp tục thực hiện kế hoạch này trong năm 2012.

QUẢN LÝ RỦI RO TÍN DỤNG

Với sự trợ giúp và chuyển giao hệ thống QLRR từ Maybank, Khối QLRR tín dụng tại ABBANK được xây dựng từ giữa năm 2009 và ngày càng được củng cố hoàn thiện. Năm 2011 Khối đã triển khai nhiều nhiệm vụ theo chỉ đạo của Ban Điều hành và ERC.

• Xây dựng chính sách, cơ chế và phát triển nguồn lực tín dụng

Khối QLRR Tín Dụng đã xây dựng tương đối

đầy đủ các chính sách, cơ chế tín dụng theo yêu cầu quản lý rủi ro của Ngân hàng Nhà nước, Pháp luật Việt Nam nhằm củng cố và nâng cao chất lượng tín dụng cho toàn hệ thống với mục tiêu an toàn tối đa trong việc cấp tín dụng của ABBANK.

Khối đã phối hợp với Khối Quản trị Tín dụng, Khách hàng Doanh nghiệp, Khách hàng Cá nhân, Kế toán Tài chính xây dựng bộ giáo trình Cẩm nang tín dụng chuẩn cho toàn hệ thống. Đây là một trong những khâu then chốt trong quá trình chuẩn hóa nguồn nhân lực làm công tác tín dụng tại ABBANK.

Khối QLRRTD cũng đã tổ chức chương trình ôn tập, đào tạo về quy trình, quy chế, chính sách tín dụng và tổ chức kỳ thi nghiệp vụ tín dụng tại chỗ cho tất cả cán bộ tín dụng toàn hàng nhằm tăng cường năng lực của đội ngũ cán bộ tín dụng.

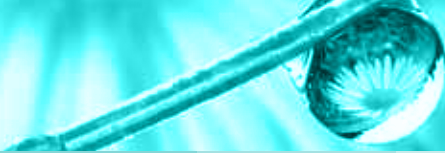
• Xây dựng, quản lý hệ thống xếp hạng tín dụng khách hàng

Phù hợp xu thế phát triển của hệ thống ngân hàng hiện đại, tạo ra các công cụ đo lường rủi ro tín dụng, Khối QLRR Tín dụng đã phối hợp với đơn vị tư vấn – Công ty kiểm toán Ernst & Young xây dựng hệ thống xếp hạng tín dụng nội bộ khách hàng áp dụng trên toàn hệ thống ABBANK.

Hệ thống xếp hạng tín dụng nội bộ giúp theo dõi, nhận dạng, kiểm soát rủi ro trong phê duyệt tín dụng, trong phân loại nợ & trích lập dự phòng rủi ro, đồng thời tạo dữ liệu nguồn cho việc xây dựng chính sách khách hàng, chính sách tín dụng phù hợp cho từng địa bàn, từng chi nhánh.

• Quản lý danh mục đầu tư tín dụng

Nhằm đa dạng hóa, giảm thiểu rủi ro, tối đa hóa lợi nhuận và đảm bảo hoạt động của ABBANK phát triển bền vững, lâu dài, ngay từ đầu năm 2011 Khối QLRRTD đã xây dựng Định hướng danh mục đầu tư tín dụng theo vùng, miền, phân khúc khách hàng, ngành kinh tế, sản phẩm cho vay...



Danh mục đầu tư tín dụng cũng thường xuyên được rà soát định kỳ để đảm bảo sự tuân thủ nghiêm ngặt các hạn mức được cho phép nhằm kiểm soát kịp thời rủi ro.

Khối đã cùng Trung tâm Corebanking từng bước xây dựng dữ liệu chuẩn phục vụ việc quản lý danh mục tín dụng phù hợp thực tế cấp tín dụng. Để quản lý chặt chẽ các hạn mức tín dụng đã được cấp, Khối QLRR Tín dụng đã đề xuất Quản lý hạn mức tín dụng trên hệ thống T24, nhằm hạn chế rủi ro giải ngân, cấp tín dụng vượt quyền.

HOẠT ĐỘNG XÃ HỘI

Với định hướng hoạt động là một ngân hàng bán lẻ thân thiện, ABBANK luôn đề cao và sẵn sàng cho những chương trình thiện nguyện chia sẻ cùng cộng đồng và xã hội. Với ABBANK, kinh doanh không chỉ là lợi nhuận mà còn chính là việc đem lại sự hài lòng cho khách hàng và những giá trị đóng góp cho xã hội.

Trong thời gian qua, những chương trình mà ABBANK triển khai đã để lại ấn tượng tốt đối với công chúng cũng như củng cố lòng tin và sự tự hào của toàn thể nhân viên ABBANK về một ngân hàng thân thiện với cộng đồng.

Những hoạt động xã hội tiêu biểu mà ABBANK đã thực hiện thành công trong những năm qua có thể kể đến là: Trao quà cho trẻ em bị sút môi hở hàm ếch, Ủng hộ 400 triệu đồng cho Quỹ Operation Smiles; Tặng quà cho trẻ em ung thư tại Bệnh viện K Tam Hiệp; Ủng hộ cứu trợ đồng bào lũ lụt tại Quảng Nam trong cơn bão số 9; Tổ chức hiến máu nhân đạo tại các chi nhánh ABBANK; Tài trợ cuộc thi “Nhân tài Đất Việt” nhiều năm liên tiếp...

Quan tâm đến môi trường và lợi ích cộng đồng cũng chính là định hướng của ABBANK, được thực hiện hiệu quả thông qua các chương trình như: “ABBANK thân thiện với môi trường” với hoạt động chính là thu dọn vệ sinh tại các địa điểm sinh hoạt công cộng; chương trình Đạp xe vì môi trường - Nói không với túi nilông

(kết hợp với chương trình “Công dân toàn cầu” – VTV3); chương trình Hành trình di sản xanh (do ABBANK cùng Hội Bảo vệ Thiên nhiên và Môi trường Việt Nam và Chương trình Công dân toàn cầu - VTV3 phối hợp tổ chức) nhằm tuyên truyền tôn vinh các thành phố di sản và xây dựng thành công mô hình thành phố xanh v.v....

Với tinh thần “Thân thiện và Đồng cảm” như một trong những giá trị cốt lõi của ngân hàng, trong 2 năm qua ABBANK đã tích cực chia sẻ cùng cộng đồng qua các hoạt động thiện nguyện như:

» Phát động chương trình Hè yêu thương tại các chi nhánh ABBANK trên toàn quốc: tặng quà, ủng hộ tiền mặt nhằm đóng góp một phần nhỏ vào chi phí chăm sóc và nuôi dưỡng các cụ già, các em nhỏ có hoàn cảnh khó khăn, kém may mắn tại các Trung tâm bảo trợ xã hội, Trung tâm nuôi dưỡng người già – người neo đơn, Trung tâm bảo trợ trẻ em mồ côi tàn tật... tại địa phương.

» Chương trình từ thiện Tết An Bình – hoạt động xã hội thường niên do ABBANK phát động hướng tới đối tượng là các gia đình, người dân có hoàn cảnh khó khăn trên khắp cả nước cùng thông điệp “Trao hơi ấm – Nhận nụ cười”. Chương trình được tổ chức nhằm dịp Giáp Tết âm lịch hàng năm, với mong muốn giúp người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn có một mùa xuân an bình, một cái Tết đầm ấm và hạnh phúc.

• Năm 2010, đoàn từ thiện Tết An Bình đã trao 200 phần quà cho người dân nghèo tại Sìn Hồ, Lai Châu và xã Đại Thạnh, Đại Lộc, Quảng Nam; Tài trợ giải thưởng Nhân tài Đất Việt 2010; Ủng hộ cứu trợ đồng bào bị lũ lụt tàn phá...

• Năm 2011, đoàn từ thiện Tết An Bình đã ủng hộ 600 suất quà bao gồm áo ấm và tiền mặt trị giá 200.000 đồng/suất cho đồng bào nghèo vùng cao Hà Giang và nhân dân vùng lũ Quảng Bình, Hà Tĩnh.

BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH



• Ngoài ra, ABBANK còn tài trợ chương trình “Đạp xe xuyên Việt vì môi trường 2011” với hy vọng góp sức kêu gọi người dân nâng cao ý thức trong việc bảo vệ môi trường, góp phần vào công tác bảo vệ và giữ gìn môi trường sống xung quanh, mang lửa nhiệt tình hướng cộng đồng tới một môi trường xanh - sạch - đẹp.

Với những hành động đầy ý nghĩa, ABBANK tự hào đã góp phần mang đến niềm vui cho những người có hoàn cảnh kém may mắn. Những hoạt động xã hội của ABBANK luôn nhận được sự hưởng ứng nhiệt thành của toàn thể cán bộ nhân viên, qua đó cũng gắn kết các thành viên ABBANK gần nhau hơn.

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN NĂM 2012

Trong bối cảnh kinh tế vĩ mô còn rất nhiều khó khăn và biến động khó lường, năm 2012 mục

tiêu chiến lược về kinh doanh của ABBANK sẽ phát triển theo định hướng ổn định và bền vững; ABBANK sẽ ưu tiên nguồn lực để thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm chính:

» Kinh doanh:

- Tăng trưởng quy mô tổng tài sản, trong đó chú trọng vào huy động, phát triển về bán lẻ (xem SMEs là phân khúc khách hàng chiến lược).

- Xây dựng và triển khai các sản phẩm – dịch vụ giàu tính công nghệ, nâng cao khả năng cạnh tranh, tăng tỷ trọng thu dịch vụ trong tổng thu nhập của ngân hàng.

- Thành lập, triển khai mô hình Văn phòng Khu vực và tiếp tục phát triển hệ thống mạng lưới, tăng mức độ phủ sóng của ABBANK tại các địa bàn mới. Trong đó, ABBANK sẽ xây dựng các trung tâm phục vụ riêng cho các khách hàng



SMEs tại các thành phố lớn.

- Xây dựng, tăng cường và thắt chặt mối quan hệ hợp tác với các đối tác, cổ đông chiến lược, các định chế tài chính trong và ngoài nước,... hướng đến xây dựng thương hiệu ABBANK ngày càng vững mạnh trên thị trường tài chính ngân hàng.

» **Quản trị rủi ro**

Xây dựng và cấu trúc lại hệ thống quản trị rủi ro theo mô hình quản lý tập trung; tăng cường kiểm soát và đưa ra các định hướng, dự báo kịp thời về diễn biến của thị trường nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của ngân hàng, trong đó đặc biệt quan tâm đến danh mục tài sản có, danh mục tín dụng,...

- Xây dựng, hoàn thiện và nâng cấp hệ thống công nghệ để đảm bảo tính an toàn và bảo mật cao trong vận hành.

» **Quản trị nguồn nhân lực**

Xây dựng và triển khai mô hình quản trị mới theo tư vấn của Deloitte.

- Hoàn thiện chính sách đãi ngộ nhân sự để duy trì và thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao.

- Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực nội tại đảm bảo có sự kế thừa đối với các vị trí lãnh đạo cấp cao và cấp trung.

- Xây dựng và đẩy mạnh các hoạt động công đoàn nhằm chăm lo và tạo động lực tích cực cho người lao động đối với sự nghiệp phát triển của ngân hàng.

- Xây dựng văn hóa làm việc chuyên nghiệp đặt kinh doanh làm trọng tâm nhưng mang đậm tính nhân văn riêng của ABBANK.

CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN

TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ VÀO CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN

Hiện nay, ABBANK nắm giữ trên 100% vốn của Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng TMCP An Bình (ABBA) với giá trị đầu tư là 200 tỷ đồng. Chính thức đi vào hoạt động tháng 5 năm 2010, ABBA đã từng bước khẳng định được giá trị với hệ thống thông qua các dịch vụ quản lý nợ và tài sản của ABBANK mang lại sự an toàn và hiệu quả cao cho khách hàng cũng như các đối tác liên quan của ABBANK. Bên cạnh đó, việc phối hợp với các “cánh tay khác” của ABBANK như ABS, ABL, ABF cùng các cổ đông chiến lược như Geleximco, EVN, ABBA đã và đang góp

phần xây dựng một khối liên minh tài chính và dịch vụ tài chính xoay quanh trục chính là hoạt động nghiệp vụ ngân hàng tại ABBANK. Năm 2011, ABBA đạt lợi nhuận trước thuế là 37,6 tỷ đồng, tương đương 120% kế hoạch năm. Kết quả kinh doanh này có được là nhờ ABBA đã tận dụng triệt để các cơ hội kinh doanh phục vụ hệ thống, như quản lý, khai thác tài sản của Ngân hàng, đối tác và khách hàng. Dự kiến 2012, ABBA sẽ tiếp tục hoàn thiện hệ thống sản phẩm dịch vụ để đáp ứng nhu cầu cao hơn nữa của ABBANK với mục tiêu xây dựng một Tập đoàn Tài chính mạnh tại Việt Nam.



THÔNG TIN CỔ ĐÔNG VÀ QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:



Ông **VŨ VĂN TIỀN**

Chủ tịch HĐQT

Sinh năm 1959

Cử nhân kinh tế - Đại học kinh tế Quốc dân

Kỹ sư - Học viện kỹ thuật Quân sự

Ông Tiền là một trong các doanh nhân thành công và có uy tín nhất tại Việt nam. Ông Tiền đã được Nhà nước và Chính phủ tặng thưởng nhiều huy chương cho các đóng góp vào sự phát triển kinh tế của đất nước.

- » Huân chương lao động hạng III.
- » Huy chương Vì thế hệ trẻ.
- » Bằng khen của Thủ tướng chính phủ.
- » Bằng khen của UBND thành phố Hà Nội.
- » Giải thưởng Sao đỏ.



Ông **MAI QUỐC HỘI**

Thành viên HĐQT

Sinh năm 1962.

Cử nhân chuyên ngành Kế toán tại Đại học Tài chính Kế toán.

Thạc sĩ Quản trị Kinh Doanh

Hiện đang giữ chức vụ Kế toán trưởng Tập đoàn Điện lực Việt Nam, có 26 năm công tác trong lĩnh vực Tài chính - Kế toán.

Ông đã vinh dự được Chính phủ trao tặng Huân chương lao động hạng 3 và Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.

Ông được Tập đoàn Điện lực Việt Nam đề cử vào chức danh Thành viên Hội đồng Quản trị ABBANK.



Ông **ĐÀO MẠNH KHÁNG**

Thành viên HĐQT

Sinh năm 1969.

Cử nhân Quản trị Du lịch & Khách sạn - Đại Học Thương Mại

Thạc sĩ Kinh tế trường Đại học Thương mại Hà Nội

Tiến sĩ Kinh tế - ĐH Thương Mại

Ông Kháng đã có hơn 20 năm công tác trong ngành tài chính kế toán, trong đó có 4 năm là thành viên Ban kiểm soát Ngân hàng An Bình

THÔNG TIN CỔ ĐÔNG VÀ QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:



Ông **NGUYỄN TRÍ HIẾU**

Thành viên HĐQT

Sinh năm 1947.

Tiến sĩ Quản trị kinh doanh trường ĐH Ludwig – Maximilians, Munich, Cộng Hòa Liên Bang Đức

Ông có hơn 30 năm làm việc và quản lý trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng tại Mỹ và Việt Nam



Ông **LEE TIEN POH**

Thành viên HĐQT

Sinh năm 1962, quốc tịch Malaysia.

Cử nhân toán học Đại học Malaya Malaysia, chứng chỉ chuyên môn Kế toán của Viện Kế toán viên công huân Malaysia.

Ông đã có 21 năm làm việc trong ngành ngân hàng tại Malaysia, hiện là giám đốc bộ phận chiến lược và hoạt động kinh doanh quốc tế của Maybank.



HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng quản trị họp thường xuyên 3 tháng/lần. Một số nội dung chính được thảo luận và quyết định gồm có: định hướng hoạt động của năm và quý, tăng vốn điều lệ năm 2012, đưa ra chỉ tiêu kinh doanh năm 2012, tái cấu trúc cơ cấu tổ chức hoạt động toàn hàng ...

Ngoài ra, các thành viên thường trực Hội đồng quản trị, cùng với sự tham gia của Ban kiểm soát, thường xuyên họp bàn nhằm cập nhật tình hình kinh doanh, thông tin kinh tế trong và ngoài nước, nêu định hướng hoạt động cho thời gian tới...

BAN KIỂM SOÁT

THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT



Bà **NGUYỄN THỊ HẠNH TÂM**

Trưởng ban Kiểm soát

Sinh năm 1972.

Cử nhân Tín dụng và Kế toán Ngân hàng –
Học viện Ngân hàng.

Chứng chỉ Kế toán trưởng.

Bà Tâm đã có 19 năm kinh nghiệm trong lĩnh
vực tài chính ngân hàng.



Ông **NGUYỄN PHAN LONG**

Thành viên chuyên trách

Sinh năm 1962.

Cử nhân kinh tế: Tài Chính- Ngân hàng;
Quản Trị kinh doanh TPHCM

Cử nhân luật Hà Nội

Ông đã có 27 năm công tác trong ngành tài
chính-kế toán, trong đó có 10 năm trực tiếp
làm kế toán tổng hợp và kế toán trưởng.

THÔNG TIN CỔ ĐÔNG VÀ QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG

BAN KIỂM SOÁT

THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT



Ông **VÕ HỒNG LĨNH**

Thành viên

Sinh năm 1968.

Cử nhân kinh tế - Đại học Bách khoa Đà Nẵng.

Ông Võ Hồng Lĩnh đã từng giữ các vị trí quan trọng trong Tập đoàn Điện lực Việt Nam

Hiện nay ông Lĩnh cũng đang giữ chức vụ Phó ban tài chính Tập đoàn Điện lực Việt nam.



Ông **SREESANTHAN ELIATHAMBY**

Thành viên

Sinh năm 1960.

Cử nhân Luật hạng danh dự - ĐH Malaya, Malaysia, nghiên cứu sinh sau Đại học về Luật dân sự tại ĐH Oxfoxrd, Anh Quốc.

Ông đã có 18 năm làm việc và quản lý trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng tại Malaysia.



HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Ban kiểm soát thực hiện hiệu quả việc giám sát hoạt động quản trị và điều hành của ABBANK. Với việc phối hợp chặt chẽ cùng Hội đồng quản trị và Ban điều hành, Ban kiểm soát đã giám sát chặt chẽ hoạt động của toàn hệ thống, kiểm soát chi phí điều hành, kiểm toán báo cáo tài chính nhằm phòng ngừa rủi ro và đảm bảo an toàn tài sản của ngân hàng.

CÁC HỘI ĐỒNG/ỦY BAN TRONG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Hội đồng tín dụng
- Ủy ban về vấn đề quản lý rủi ro
- Ủy ban về vấn đề nhân sự
- Khối văn phòng Hội đồng quản trị
- Bộ phận Hỗ trợ quản trị

KẾ HOẠCH ĐỂ TĂNG CƯỜNG HIỆU QUẢ TRONG HOẠT ĐỘNG QUẢN TRỊ

Với sự hỗ trợ của cổ đông chiến lược nước ngoài và tham khảo các chuẩn mực quốc tế trong quản trị ngân hàng, ABBANK đã xây dựng bộ nguyên tắc quản trị doanh nghiệp trong đó có những yêu cầu cụ thể và các tiêu chuẩn tối thiểu về quản trị.

Việc áp dụng những chuẩn mực và tập quán quản trị doanh nghiệp phù hợp đảm bảo cho ngân hàng được quản lý một cách an toàn và hợp lý, trong đó những hoạt động mang tính rủi ro và sự an toàn trong hoạt động kinh doanh được cân bằng một cách thỏa đáng nhằm tối đa hóa lợi nhuận cho cổ đông và bảo vệ quyền lợi của tất cả những người có liên quan.

TỶ LỆ SỞ HỮU CỔ PHẦN/VỐN GÓP VÀ NHỮNG THAY ĐỔI TRONG TỶ LỆ NẪM GIỮ CỔ PHẦN/VỐN GÓP CỦA THÀNH VIÊN HĐQT

Trong năm 2011, tỉ lệ sở hữu cổ phần của thành viên HĐQT không có sự thay đổi đáng kể, cụ thể:

Tại thời điểm 31/12/2010: Tỷ lệ sở hữu của các thành viên HĐQT là 53,07% (trong đó 24,25% là đại diện phần vốn góp của doanh nghiệp nhà nước EVN, 8,82% của Công ty Cổ phần XNK Tổng hợp Hà Nội Geleximco, 20% là đại diện vốn góp của cổ đông chiến lược nước ngoài - Maybank)

- Đến 31/12/2011 tỷ lệ sở hữu các thành viên HĐQT là 53,14% (trong đó 24,3% là đại diện vốn góp của EVN, 20% là đại diện vốn góp của Maybank và 8,84% là đại diện vốn góp của Geleximco)

DỮ LIỆU THỐNG KÊ VỀ CỔ ĐÔNG:

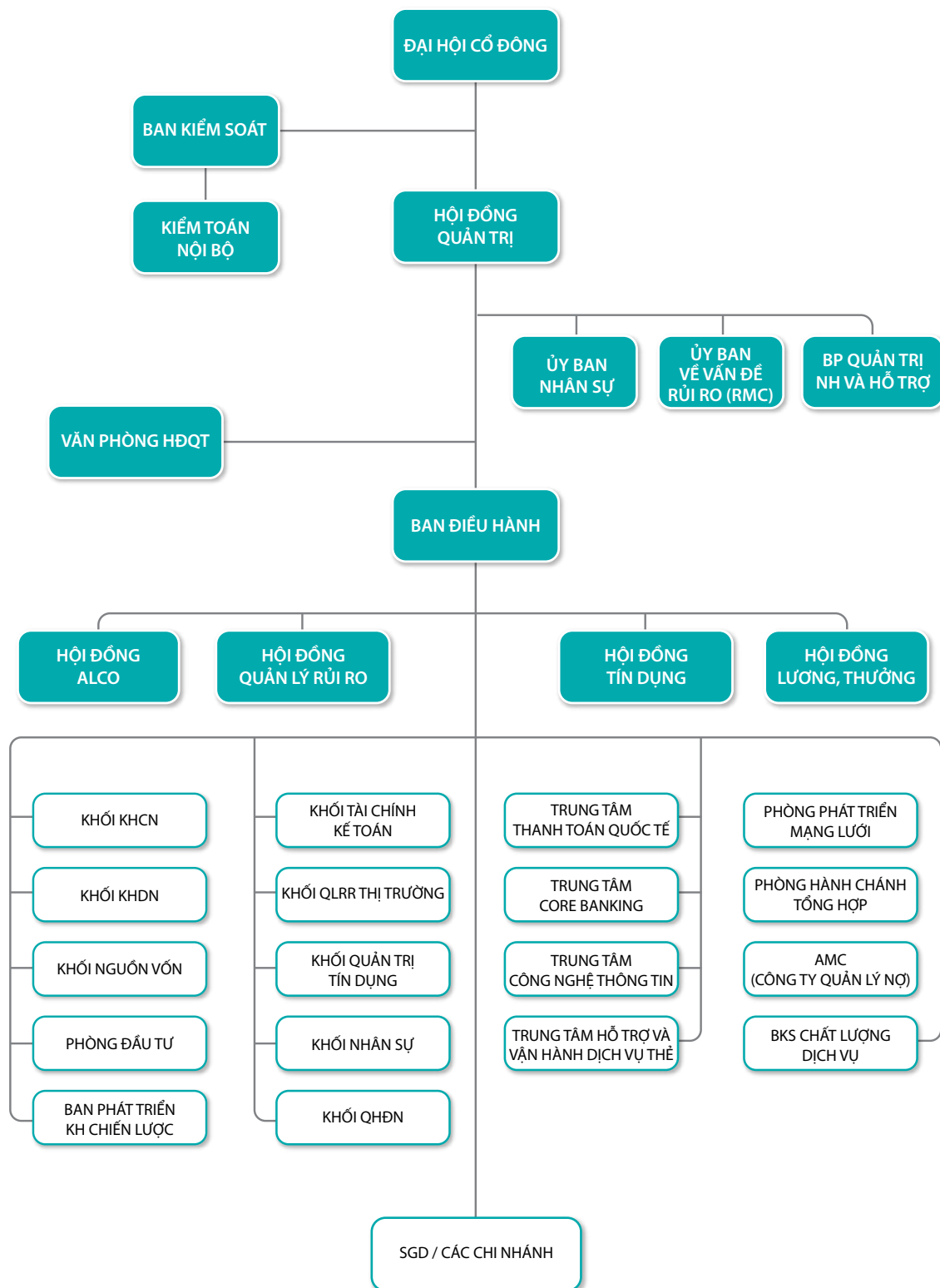
Cổ đông trong nước 5.476, sở hữu 80% vốn cổ phần

Cổ đông nước ngoài: 1, sở hữu 20% vốn cổ phần
Có 3 cổ đông sở hữu từ 5% vốn cổ phần trở lên là:

- + EVN sở hữu 24,30%
- + Maybank sở hữu: 20%
- + Geleximco sở hữu: 8,84%

TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC





TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

BAN ĐIỀU HÀNH

THÀNH VIÊN BAN ĐIỀU HÀNH



Ông **ĐẶNG QUANG MINH**

Q. Tổng Giám đốc

Sinh năm 1972

Cử nhân Đại học Tài chính kế toán Hà Nội

Thạc sĩ quản trị kinh doanh

Ông Minh đã có 19 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực kế toán, tài chính, ngân hàng, trong đó có hơn 6 năm làm việc tại ABBANK



Ông **NGUYỄN CÔNG CẢNH**

Phó Tổng Giám đốc

Sinh năm 1958

Cử nhân Đại học Kinh tế

Ông Cảnh đã có hơn 20 năm kinh nghiệm làm việc trong ngành tài chính ngân hàng tại ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn VN.



Bà **NGUYỄN THỊ NGỌC MAI**

Phó Tổng Giám đốc

Sinh năm 1974.

Kỹ sư Kinh tế năng lượng Trường Đại học Bách khoa Hà Nội.

Thạc sỹ Kinh tế Năng lượng, Học Viện Công nghệ Châu Á.

Tiến sỹ kinh tế, Đại học Kwansai Gakuin, Nhật bản.

Bà Mai đã có 17 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực tài chính doanh nghiệp, tài chính dự án thuộc tập đoàn điện lực EVN.

TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

BAN ĐIỀU HÀNH

THÀNH VIÊN BAN ĐIỀU HÀNH



Ông **BÙI TRUNG KIÊN**

Phó Tổng Giám đốc

Sinh năm 1973

Cử nhân Đại học Kinh tế quốc dân Hà Nội

Cử nhân Ngoại ngữ Đại học Mở Hà Nội

Cử nhân Luật Viện Đại học Mở Hà Nội

Thạc sỹ Quản lý chính sách công (Đại học Quốc gia Singapore).

Ông Kiên đã có nhiều năm kinh nghiệm hoạt động trong ngành tài chính ngân hàng của Việt Nam, trong đó có 11 năm làm việc tại ngân hàng Nhà nước Việt Nam.



Bà **Phạm Thị Hiền**

Phó Tổng Giám đốc

Sinh năm: 1973

Cử nhân Học viện Ngân hàng

Thạc sĩ Kinh tế Ngân hàng và Tài chính (MEBF) do CFVG Hà Nội tổ chức.

Bà Hiền có 17 năm hoạt động trong ngành Tài chính ngân hàng, chủ yếu trong lĩnh vực Thanh toán quốc tế và Tài trợ thương mại. Trong đó có 13 năm làm việc tại Vietcombank và 4 năm tại HSBC Việt Nam.



TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

THAY ĐỔI CỦA BAN ĐIỀU HÀNH TRONG NĂM

Từ ngày 01/01/2012, theo Quyết định số 187/QĐ-HĐQT.11 của HĐQT ABBANK, Ông Đặng Quang Minh được bổ nhiệm giữ chức vụ Quyền Tổng giám đốc ABBANK thay cho bà Trần Thanh Hoa.

QUYỀN LỢI CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý cấp cao của ABBANK hưởng chính sách lương, thưởng tương xứng với những cống hiến đáng kể cho sự phát triển của ngân hàng. Ngoài việc áp dụng các khoản thu nhập thưởng theo doanh thu và thành tích, Ban Tổng giám đốc và các cấp quản lý của ABBANK còn nhận được chế độ phúc lợi toàn diện và các quyền lợi khác như: đào tạo, chăm sóc sức khoẻ v.v...

HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC

Để đáp ứng cho nhu cầu phát triển và lớn mạnh liên tục, việc tập trung vào công tác phát triển nguồn nhân lực, đào tạo và xây dựng văn hoá doanh nghiệp luôn là ưu tiên hàng đầu của ABBANK. Ngân hàng đã không ngừng đẩy mạnh công tác tuyển dụng, phát triển tài năng, công tác đào tạo gắn với các cơ hội thăng tiến nhằm tạo động lực và chuẩn hóa nguồn nhân sự có chất lượng cao.

Tuyển dụng

Trong năm 2011, với việc mở rộng mạng lưới lên 133 điểm giao dịch, ABBANK cũng có sự tăng trưởng lớn về số lượng nhân viên trên toàn hệ thống. Trong bối cảnh thị trường tuyển dụng ngành ngân hàng đang có sự cạnh tranh mạnh mẽ về chính sách đãi ngộ, môi trường làm việc, lộ trình thăng tiến... , ABBANK vẫn hoàn thành chỉ tiêu tuyển dụng cho các vị trí yêu cầu. Đa số nhân viên ABBANK từ cấp độ chuyên viên đến quản lý đều có trình độ học vấn Đại học và sau Đại học, có kinh nghiệm từ 1 đến 5 năm hoặc từ 7-10 năm theo vị trí tuyển dụng.

Đồng thời, nhằm chuẩn hóa nguồn nhân lực hiện tại, cũng như nâng cao chất lượng tuyển dụng đầu vào nhằm đáp ứng nhu cầu về tăng trưởng và phát triển nhân sự trên toàn hệ thống ABBANK trong thời gian tới, năm 2011 ABBANK cũng đã hoàn thành các quy trình chuẩn về bổ nhiệm, thuyên chuyển, tuyển dụng...

Với các cán bộ quản lý trung cấp và sơ cấp, ABBANK tập trung việc tuyển dụng các ứng viên đã có kinh nghiệm từ các ngân hàng khác và các nhân sự đã tốt nghiệp sau đại học từ nước ngoài. Với nhân viên, ABBANK đã tuyển dụng một số lượng lớn nhân sự từ các trường Đại học, Cao đẳng thuộc khối ngành Kinh tế.

Các nhân viên mới đều được tuyển dụng kỹ lưỡng theo các quy trình tuyển dụng chuẩn. ABBANK hiểu rõ, tuyển dụng được những cán bộ có chuyên môn, có phẩm chất đạo đức tốt, phù hợp với môi trường văn hóa doanh nghiệp là điều mọi doanh nghiệp đều mong muốn. ABBANK cũng xác định, cần đặt niềm tin vào chuyên môn và phẩm chất đạo đức của mỗi cán bộ, nhân viên.

Bộ quy tắc Đạo đức nghề nghiệp được ABBANK ban hành nhằm nâng cao uy tín và chất lượng hoạt động của ABBANK trên thị trường; khẳng định với khách hàng về tính bảo mật và sự liêm chính trong các giao dịch và sản phẩm dịch vụ; quy định nguyên tắc hoạt động, hành vi ứng xử của nhân viên trong các quan hệ đối nội, đối ngoại; nâng cao tính chuyên nghiệp và chính trực trong đạo đức nghề nghiệp.

Bên cạnh công tác tuyển dụng, ABBANK còn chú trọng tìm kiếm, phát triển các “nhân viên tiềm năng” cho tương lai thông qua chương trình “Quản trị viên tập sự” và “Sinh viên thực tập” nhằm chuẩn bị nguồn lực tương lai cho ABBANK.

Tính đến 31/12 /2011, tổng số nhân sự tại ABBANK là 2.683 người, trong đó:

Trình độ	Số lượng	Tỷ lệ %
Sau đại học	70	2,61%
Đại học	1.951	72,72%
Cao đẳng, trung cấp, PTTH	662	24,67%
TỔNG CỘNG	2.683	100%

Các hoạt động đào tạo

Với chủ trương hướng đến 5 giá trị cốt lõi và một ABBANK thân thiện, trong năm qua Trung tâm đào tạo ABBANK đã triển khai hơn 276 các lớp học với 6.000 lượt học viên, trong đó có 170 lớp về nghiệp vụ và 106 lớp về kỹ năng giúp các học viên củng cố kiến thức về sản phẩm dịch vụ và nâng cao chuyên môn.

Một số chương trình đào tạo nổi bật đánh dấu sự đổi mới trong cách dạy và học có thể kể đến là chương trình CARE (Customer And Relation Enhancement), được hướng dẫn ngoài trời với nội dung chăm sóc khách hàng, xử lý phàn nàn....giúp các học viên tự sáng tạo và giải quyết những vấn đề trên tinh thần phục vụ khách hàng bên ngoài và nội bộ; chương trình BEST (Beyond Excellent Service Training) giúp nâng cao kỹ năng giao tiếp, ứng xử cho hầu hết các nhân viên khi gia nhập ABBANK.

Bên cạnh đó, Trung tâm đào tạo ABBANK cũng thường xuyên tổ chức các khóa học chuyên môn dành cho đối tượng học viên là Giám đốc, Trưởng/Phó phòng, các vị trí quản lý... và các khóa học được thiết kế riêng, phù hợp với yêu cầu và điều kiện đặc thù của các đơn vị kinh doanh.

Phương châm của hoạt động đào tạo tại ABBANK là bám sát nhu cầu thực tiễn tại các đơn vị kinh doanh nói riêng và hoạt động kinh doanh tại ngân hàng nói chung để đưa ra chương trình đào tạo phù hợp trong từng thời điểm. Một trong những chương trình được đánh giá cao về tính chuyên môn, sự chuyên nghiệp trong khâu chuẩn bị là cuộc thi kiểm tra kiến thức nghiệp vụ vào tháng 3 và cuộc thi củng cố nghiệp vụ tin dụng vào tháng 10 cho tất cả các Trưởng bộ phận và chuyên viên Quan hệ khách hàng, chuyên viên quản lý tin dụng trên toàn hệ thống. Bên cạnh các chương trình dành cho các nghiệp vụ tin dụng, Trung tâm đào tạo ABBANK đã tổ chức thành công chương trình đào tạo "YOU UP" nhằm tìm kiếm những tài năng trẻ khắp từ Bắc – Trung – Nam, năng động và có năng lực để thành Kiểm soát viên.

Trước năm 2012 được dự báo nhiều thử thách, khó khăn và cơ hội, Trung Tâm Đào Tạo luôn sẵn sàng chung sức với tất cả CB-NV xây dựng một ABBANK thân thiện, sáng tạo, trách nhiệm để ngày càng đáp ứng linh hoạt, hiệu quả nhu cầu và mang lại sự hài lòng cho khách hàng.

Môi trường làm việc

Ban Lãnh đạo Ngân hàng luôn chú trọng xây dựng một môi trường làm việc thân thiện, hiệu quả, minh bạch và trách nhiệm cao của toàn thể nhân viên ngân hàng để thoả mãn nhu cầu và đem lại sự hài lòng cho khách hàng. Trong năm qua, Ban lãnh đạo đã thực hiện buổi tọa đàm "Đồng hành và chia sẻ" trên 3 khu vực Bắc Trung Nam, để động viên tinh thần làm việc của nhân viên trong giai đoạn khó khăn của thị trường tài chính, tìm hiểu và sẻ chia với nguyện vọng của CB-NV.

Các hoạt động cộng đồng và sinh hoạt cộng đồng cũng được triển khai thường xuyên nhằm nâng cao đời sống tinh thần của toàn thể nhân viên như: hội thi nấu ăn, cắm hoa nhân ngày 8/3 và 20/10, ngày hội thể thao vận động trường, hội diễn văn nghệ, vận động CB-NV tham gia hiến máu nhân đạo...

Trong hành trình xây dựng văn hóa doanh nghiệp, ABBANK luôn hướng đến 5 giá trị cốt lõi:

- **Hướng đến kết quả** - Results_Orientation
- **Trách nhiệm** – Accountability
- **Sáng tạo có giá trị gia tăng** – Value_add creativity
- **Thân thiện _ Đồng cảm** – High touch
- **Tinh thần phục vụ** - Servant mindset customer service

Việc triển khai 5 giá trị cốt lõi đến từng CB - NV ABBANK đã đem lại hiệu quả tích cực, trong việc động viên tinh thần, quyết tâm của mỗi nhân viên, góp phần nâng cao hiệu quả công việc và chất lượng phục vụ khách hàng.

CÁC SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý NĂM 2011

12

Ngày 02/12/2011, ABBANK tham gia tài trợ Hội thảo khoa học “Quản trị công ty tại các ngân hàng thương mại Việt Nam trong quá trình hội nhập quốc tế” do Tạp chí Ngân hàng đứng ra tổ chức, cùng sự phối hợp của Hiệp hội Ngân hàng.

Ngày 23/12/2011 ABBANK Chi nhánh Bình Thuận chính thức Khánh thành trụ sở mới tại địa chỉ : 268-270 Trần Hưng Đạo, Phường Bình Hưng, Thành phố Phan Thiết, Tỉnh Bình Thuận.

Từ ngày 21–23/12/2011, ABBANK triển khai chương trình xã hội thường niên “Tết An Bình” mang tết ấm tới những người dân có hoàn cảnh khó khăn. Hơn 300 suất quà Tết đã được ABBANK trao cho người già, em nhỏ có hoàn cảnh khó khăn, trẻ em nhiễm chất độc da cam tại Cần Thơ, Đà Nẵng, Hà Nội và TP.HCM.

Tuần từ 8 – 11/11/2011, ABBANK tham gia tài trợ Festival Lúa Gạo 2011 tại Sóc Trăng.

11

Ngày 20/11/2011, lễ trao giải Nhân tài Đất Việt năm thứ 7 do ABBANK tham gia tài trợ đã diễn ra tại Cung Văn hóa Lao động Hữu nghị Việt – Xô và được truyền hình trực tiếp trên kênh VTV2 – ĐTH Việt Nam. Đây là năm thứ 4 liên tiếp ABBANK đồng hành cùng giải thưởng ý nghĩa và uy tín này. Năm 2011, ABBANK tham gia với tư cách Nhà tài trợ Bạc cho chương trình. Cùng với nguyên Tổng Bí thư Lê Khả Phiêu, Chủ tịch HĐQT ABBANK Vũ Văn Tiền đã lên trao tặng hoa, bằng chứng nhận và kỷ niệm chương của chương trình cho nhóm nghiên cứu đạt giải trong lĩnh vực Y dược.

Tháng 11/2011, Ngân hàng An Bình (ABBANK) đã nhận giải thưởng “Ngân hàng đạt chuẩn điện toán quốc tế xuất sắc” do Citibank trao tặng. Đây là lần thứ 2 liên tiếp ABBANK vinh dự nhận giải thưởng này.

Ngày 30/11/2011, ABBANK chính thức tăng vốn điều lệ lên gần 4.200 tỷ đồng thông qua việc phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu từ nguồn quỹ thặng dư vốn cổ phần.

Theo kết quả nghiên cứu của công ty nghiên cứu thị trường Định hướng FTA (Thành viên của Hiệp hội Nghiên cứu Thị trường Mỹ MRA) cho biết: 100% khách hàng cá nhân và 90% khách hàng doanh nghiệp hài lòng khi sử dụng sản phẩm dịch vụ của ABBANK.

10

Từ ngày 12/10/2011 đến ngày 17/10/2011, ABBANK tham gia Hội chợ triển lãm 2011 do UBND tỉnh Đồng Tháp tổ chức. Hội chợ bao gồm các hoạt động chính như: triển lãm sản phẩm dịch vụ; xúc tiến thương mại; hội thảo về các vấn đề trong kinh doanh; tôn vinh doanh nhân; giao lưu với các doanh nghiệp Chứng khoán An Bình, Công ty CP Đầu tư Bất động sản An Bình, Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản NH TMCP An Bình và Công ty CP Bảo hiểm Hàng Không đã chính thức ký kết thỏa thuận hợp tác bốn bên.

09

Ngày 07/09/2011, khai trương PGD Bắc Thăng Long trực thuộc ABBANK chi nhánh Hà Nội tại địa chỉ Thôn Cổ Điển, xã Hải Bối, quận Đông Anh, Hà Nội. Đây là điểm giao dịch thứ 25 của ABBANK tại thủ đô Hà Nội.

Ngày 27/09/2011 và ngày 29/09/2011, ABBANK chính thức ra mắt thẻ tín dụng quốc tế - ABBANK Visa credit tại Tp. Hồ Chí Minh và Hà Nội. Lễ ra mắt được ABBANK tổ chức long trọng với sự hiện diện của các vị khách quý và những màn trình diễn thể ấn tượng của các siêu mẫu VN.

08 Ngày 21/08/2011, ABBANK tổ chức Hội thảo Thị trường tài chính tiền tệ Việt Nam – Những thách thức & Dự báo đến cuối 2011. Gợi ý giải pháp cho NHTM/Doanh nghiệp. Tới tham luận và chia sẻ ý kiến trong chương trình có 02 chuyên gia đầu ngành về kinh tế của Việt Nam, là TS. Lê Xuân Nghĩa – Phó chủ tịch Ủy ban tài chính Quốc gia và PGS.TS. Trần Đình Thiên – Viện trưởng Viện kinh tế Việt Nam.

07 Ngày 21/07/2011, khai trương PGD Trần Nguyên Hãn trực thuộc ABBANK chi nhánh Hải Phòng tại địa chỉ: Số 263K - 263L đường Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, Tp. Hải Phòng.

Từ 07/07/2011 đến ngày 10/08/2011, ABBANK tài trợ chương trình Đạp xe xuyên việt vì môi trường do Tổ chức mùa hè xanh thực hiện. Hành trình đi qua 24 tỉnh thành, bắt đầu từ Lạng Bắc - Hà Nội tới điểm cực Nam của Tổ Quốc nơi đất mũi Cà Mau thân yêu. Bên cạnh đó, đoàn đạp xe còn kết hợp một số chương trình từ thiện, tặng quà cho các trường hợp có hoàn cảnh khó khăn: tặng quà cho làng trẻ em SOS, viếng thăm và dọn dẹp nghĩa trang liệt sỹ... trên dọc chuyến đi.

06 Ngày 15/06/2011, khai trương PGD Vĩnh Yên trực thuộc ABBANK chi nhánh Vĩnh Phúc tại địa chỉ: Số 204 - Mê Linh - Liên Bảo - Vĩnh Yên - Vĩnh

Phúc, đây là điểm giao dịch thứ 2 của ABBANK tại tỉnh Vĩnh Phúc.

05 Ngày 13/5/2011, ABBANK vinh dự nhận được giải thưởng “Ngân hàng đạt chuẩn điện Thanh toán quốc tế xuất sắc năm 2010” do Wellsfargo trao tặng.

Ngày 27/05/2011, ABBANK tổ chức Đại hội cổ đông thường niên tại TPHCM.

Ngày 27/05/2011, ABBANK chi nhánh Đồng Tháp khánh thành trụ sở mới tại địa chỉ: 242-244 Nguyễn Huệ, P.2, TP. Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp.

04 Ngày 18/04/2011, khai trương PGD Cam Ranh trực thuộc chi nhánh Khánh Hòa tại địa chỉ: Tổ dân phố Lộc Trường – Phường Cam Lộc - Cam Ranh – Khánh Hòa.

Ngày 21/04/2011, ABBANK chi nhánh Vĩnh Long khánh thành trụ sở mới tại địa chỉ: 1C-1E Đường 30/4, P.1, TP. Vĩnh Long, Tỉnh Vĩnh Long.

Ngày 25/04/2011, khai trương nâng cấp PGD Đồng Xoài lên thành ABBANK Chi Nhánh Bình Phước.

Ngày 27/04/2011, khai trương PGD Giải Phóng trực thuộc ABBANK Chi nhánh Hà Nội tại địa chỉ: Số 441 Giải phóng, quận Thanh Xuân, Hà Nội.

03 Ngày 05/03/2011, chi nhánh ABBANK Long An khánh thành trụ sở mới tại địa chỉ: 222 - 224 Hùng Vương, P.2, TP.Tân An, Tỉnh Long An.

Ngày 7/3/2011, kỷ niệm 5 năm thành lập ABBANK Chi nhánh Cần Thơ.

CÁC SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý NĂM 2011

Ngày 11/03/2011, khai trương PGD Hoàng Cầu tại địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà Hoàng Cầu, 36 Hoàng Cầu, Hà Nội.

Ngày 15/03/2011, khai trương nâng cấp PGD Tây Ninh lên thành ABBANK Chi nhánh Tây Ninh.

Ngày 20/03/2011, ABBANK tham gia chương trình triển lãm du học Úc do IDP Education tổ chức.

Ngày 23/03/2011, khai trương nâng cấp PGD Mỹ Tho lên thành ABBANK Chi nhánh Tiền Giang.

Ngày 26/03/2011, khai trương PGD Long Thành tại địa chỉ: Tổ 15, QL 51A, Thị trấn Long Thành, H. Long Thành, Tỉnh Đồng Nai.

Ngày 31/03/2011, ABBANK vinh dự nhận được giải thưởng “Ngân hàng thanh toán quốc tế xuất sắc năm 2010” do ngân hàng HSBC trao tặng.

02

Ngày 11/2/2010, tức ngày mừng 9 Tết, ABBANK vinh dự chào đón Chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết tới thăm và chúc Tết nhân dịp xuân Tân Mão 2011.

Ngày 17/02/2011, khai trương nâng cấp PGD Phan Thiết lên thành ABBANK Chi nhánh Bình Thuận.

Ngày 18/02/2011, khai trương nâng cấp PGD Rạch Giá lên thành ABBANK Chi nhánh Kiên Giang.

Ngày 23/02/2011, kỷ niệm 5 năm thành lập ABBANK chi nhánh Hà Nội.

Ngày 28/02/2011, ABBANK khai trương chi nhánh Sài Gòn tại địa chỉ: 855 Trần Hưng Đạo, P.1, Quận 5, Tp. Hồ Chí Minh

Ngày 28/02/2011, khai trương nâng cấp PGD Long Xuyên lên thành ABBANK Chi nhánh An Giang.

01

Đầu tháng 1/2011, ABBANK tổ chức hoạt động từ thiện “Tết An Bình 2011 – mang tết ấm tới người dân có hoàn cảnh khó khăn”. Đây là chương trình xã hội thường niên do ABBANK phát động hướng tới đối tượng là các gia đình, người dân có hoàn cảnh khó khăn trên khắp cả nước cùng thông điệp “Trao hơi ấm – Nhận nụ cười”. ABBANK đã ủng hộ 600 suất quà bao gồm áo ấm và tiền mặt trị giá 200.000 đồng/suất cho đồng bào nghèo vùng cao Hà Giang và nhân dân vùng lũ Quảng Bình, Hà Tĩnh. Đồng hành cùng ABBANK trong hoạt động này là Hoa hậu Hương Giang với cương vị Đại sứ của chương trình.

Ngày 24/01/2011, ABBANK tổ chức buổi Lễ mừng thành công dự án phát hành trái phiếu cho các nhà đầu tư nước ngoài Maybank và Tổ chức tài chính quốc tế (IFC).



BÁO CÁO TÀI CHÍNH

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các cổ đông
Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình

Chúng tôi đã kiểm toán các báo cáo tài chính riêng của Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình (“Ngân hàng”) được trình bày từ trang 5 đến trang 68, bao gồm bảng cân đối kế toán riêng tại ngày 31 tháng 12 năm 2011, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng và báo cáo lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính riêng kèm theo.

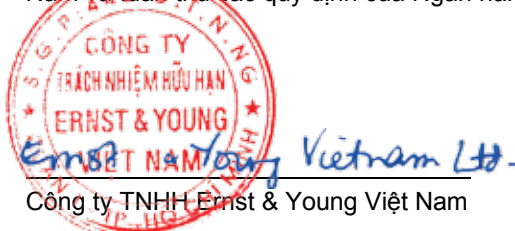
Việc lập các báo cáo tài chính riêng này thuộc trách nhiệm của Ban Điều hành của Ngân hàng. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về các báo cáo tài chính riêng này dựa trên kết quả kiểm toán của chúng tôi.


Cơ sở Ý kiến Kiểm toán


Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi phải lập kế hoạch và thực hiện việc kiểm toán để đạt được mức tin cậy hợp lý về việc liệu các báo cáo tài chính riêng có còn các sai sót trọng yếu hay không. Việc kiểm toán bao gồm việc kiểm tra, theo phương pháp chọn mẫu, các bằng chứng về số liệu và các thuyết minh trên các báo cáo tài chính riêng. Việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá các nguyên tắc kế toán đã được áp dụng và các ước tính quan trọng của Ban Điều hành cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể các báo cáo tài chính riêng. Chúng tôi tin tưởng rằng công việc kiểm toán của chúng tôi cung cấp cơ sở hợp lý cho ý kiến kiểm toán.

Ý kiến Kiểm toán

Theo ý kiến của chúng tôi, các báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, xét trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Ngân hàng vào ngày 31 tháng 12 năm 2011, kết quả hoạt động kinh doanh riêng và tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán và Hệ thống Kế toán các Tổ chức Tín dụng Việt Nam và tuân thủ các quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.




Michael Yu Lim
Phó Tổng Giám đốc
Chứng chỉ kiểm toán viên số: 0629/KTV


Võ Xuân Minh
Kiểm toán viên
Chứng chỉ kiểm toán viên số: 0923/KTV

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 25 tháng 02 năm 2012

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG
tại ngày 31 tháng 12 năm 2011

B02/TCTD

	<i>Thuyết minh</i>	<i>31/12/2011 triệu đồng</i>	<i>31/12/2010 triệu đồng</i>
TÀI SẢN			
Tiền mặt, vàng bạc	5	465.014	420.562
Tiền gửi tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (“NHNN”)	6	823.202	1.032.968
Tiền, vàng gửi tại và cho vay các TCTD khác	7	7.842.420	8.066.840
Tiền, vàng gửi tại TCTD khác	7.1	7.634.872	7.926.404
Cho vay các TCTD khác	7.2	209.116	141.813
Dự phòng rủi ro cho vay các TCTD khác	10	(1.568)	(1.377)
Chứng khoán kinh doanh		3.257	13.836
Chứng khoán kinh doanh	8	11.123	16.900
Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	13	(7.866)	(3.064)
Các công cụ tài chính phái sinh và các tài sản tài chính khác	19	-	2.238
Cho vay khách hàng		19.597.646	19.665.526
Cho vay khách hàng	9	19.915.501	19.876.899
Dự phòng rủi ro cho vay khách hàng	10	(317.855)	(211.373)
Chứng khoán đầu tư	11	6.649.131	4.053.655
Chứng khoán đầu tư sẵn sàng để bán	11.1	311.938	201.404
Chứng khoán đầu tư giữ đến ngày đáo hạn	11.2	6.387.751	3.856.947
Dự phòng giảm giá chứng khoán đầu tư	13	(50.558)	(4.696)
Góp vốn, đầu tư dài hạn		519.380	510.986
Đầu tư vào công ty con	12	200.000	200.000
Vốn góp liên doanh		-	-
Đầu tư vào công ty liên kết	12.1	55.605	53.905
Đầu tư dài hạn khác	12.2	268.039	268.039
Dự phòng giảm giá đầu tư dài hạn	13	(4.264)	(10.958)
Tài sản cố định		715.461	627.457
<i>Tài sản cố định hữu hình</i>	14.1	541.000	498.159
Nguyên giá tài sản cố định		679.527	594.941
Hao mòn tài sản cố định		(138.527)	(96.782)
<i>Tài sản cố định thuê tài chính</i>		-	-
Nguyên giá tài sản cố định		-	-
Hao mòn tài sản cố định		-	-
<i>Tài sản cố định vô hình</i>	14.2	174.461	129.298
Nguyên giá tài sản cố định		222.273	156.348
Hao mòn tài sản cố định		(47.812)	(27.050)
Bất động sản đầu tư		-	-
Nguyên giá bất động sản đầu tư		-	-
Hao mòn bất động sản đầu tư		-	-
Tài sản có khác	15	5.010.243	3.605.485
Các khoản phải thu	15.1	4.198.794	1.715.225
Các khoản lãi, phí phải thu		640.501	380.610
Tài sản thuế TNDN hoãn lại		-	-
Tài sản có khác	15.2	224.826	1.535.150
<i>Trong đó: Lợi thế thương mại</i>		-	-
Dự phòng rủi ro cho các tài sản có nội bảng khác		(53.878)	(25.500)
TỔNG TÀI SẢN		41.625.754	37.999.553

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG (tiếp theo)
tại ngày 31 tháng 12 năm 2011

B02/TCTD

	<i>Thuyết minh</i>	<i>31/12/2011 triệu đồng</i>	<i>31/12/2010 triệu đồng</i>
NỢ PHẢI TRẢ			
Các khoản nợ Chính phủ và NHNN	16	1.212.376	100.000
Tiền gửi và vay các TCTD khác	17	9.458.785	6.421.815
Tiền gửi của các TCTD khác	17.1	9.359.675	6.421.815
Vay các TCTD khác	17.2	99.110	-
Tiền gửi của khách hàng	18	20.351.233	23.462.135
Các công cụ tài chính phái sinh và các công nợ tài chính khác	19	9.347	-
Vốn tài trợ, uỷ thác đầu tư, cho vay mà TCTD chịu rủi ro	20	51.270	15.848
Phát hành giấy tờ có giá	21	5.239.916	2.490.000
Các khoản nợ khác		591.168	876.329
Các khoản lãi, phí phải trả		480.541	383.694
Thuế TNDN hoãn lại phải trả		-	-
Các khoản phải trả và công nợ khác	22	86.937	462.542
Dự phòng cho công nợ tiềm ẩn và cam kết ngoại bảng	10	23.690	30.093
TỔNG NỢ PHẢI TRẢ		36.914.095	33.366.127
VỐN CHỦ SỞ HỮU			
Vốn và các quỹ			
Vốn của TCTD		4.223.158	4.223.158
Vốn điều lệ	24.1	4.200.000	3.830.764
Vốn đầu tư XDCB		-	-
Thặng dư vốn cổ phần	24.1	204.299	573.535
Cổ phiếu quỹ	24.1	(181.141)	(181.141)
Cổ phiếu ưu đãi		-	-
Vốn khác		-	-
Quỹ của TCTD		167.304	82.014
Chênh lệch tỷ giá hối đoái		-	-
Chênh lệch đánh giá lại tài sản		-	-
Lợi nhuận chưa phân phối	24.1	321.197	328.254
TỔNG VỐN CHỦ SỞ HỮU	24.1	4.711.659	4.633.426
TỔNG NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU		41.625.754	37.999.553

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG (tiếp theo)
tại ngày 31 tháng 12 năm 2011

B02/TCTD

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

	<i>Thuyết minh</i>	<i>31/12/2011 triệu đồng</i>	<i>31/12/2010 triệu đồng</i>
Nghĩa vụ nợ tiềm ẩn			
Bảo lãnh tài chính		842.622	874.671
Cam kết trong nghiệp vụ L/C		876.926	1.812.073
Bảo lãnh khác		1.063.542	785.858
Các cam kết đưa ra			
Cam kết tài trợ cho khách hàng		-	-
Cam kết khác		-	-
38		2.783.090	3.472.602

Người lập:



Ông Nguyễn Công Anh
Trưởng phòng Kế toán Tổng
hợp và Thống kê

Người kiểm soát:



Ông Bùi Quốc Việt
Kế toán trưởng

Người phê duyệt:



Ông Đặng Quang Minh
Quyền Tổng Giám Đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 25 tháng 02 năm 2012

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH RIÊNG
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

B03/TCTD

	<i>Thuyết minh</i>	<i>Năm 2011 triệu đồng</i>	<i>Năm 2010 triệu đồng</i>
THU NHẬP HOẠT ĐỘNG			
Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự	26	5.053.143	3.280.061
Chi phí lãi và các chi phí tương tự	27	(3.223.598)	(2.096.998)
Thu nhập lãi thuần		1.829.545	1.183.063
Thu nhập từ hoạt động dịch vụ		181.305	234.208
Chi phí hoạt động dịch vụ		(170.650)	(101.009)
Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ	28	10.655	133.199
Lỗ thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối	29	(14.743)	(6.913)
Lỗ thuần từ mua bán chứng khoán kinh doanh	30	(4.839)	(36.966)
(Lỗ)/lãi thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư	31	(54.908)	29.658
Thu nhập từ hoạt động khác		4.928	2.444
Chi phí hoạt động khác		(3.421)	(5.722)
Lãi/(lỗ) thuần từ hoạt động khác	32	1.507	(3.278)
Thu nhập từ góp vốn, mua cổ phần	33	62.678	23.711
TỔNG THU NHẬP HOẠT ĐỘNG		1.829.895	1.322.474
CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG			
Chi phí tiền lương		(359.490)	(249.433)
Chi phí khấu hao và khấu trừ		(65.688)	(50.096)
Chi phí hoạt động khác		(434.223)	(291.777)
TỔNG CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG	34	(859.401)	(591.306)
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng		970.494	731.168
Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	10	(570.017)	(93.596)
TỔNG LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ		400.477	637.572
Chi phí thuế TNDN hiện hành	23.1	(86.566)	(160.206)
Chi phí thuế TNDN hoãn lại	23.2	-	-
Chi phí thuế TNDN		(86.566)	(160.206)
LỢI NHUẬN THUẦN TRONG NĂM		313.911	477.366

Người lập:

Người kiểm soát:

Người phê duyệt:



Ông Nguyễn Công Anh
Trưởng phòng Kế toán Tổng
hợp và Thống kê



Ông Bùi Quốc Việt
Kế toán trưởng



Ông Đặng Quang Minh
Quản lý Tổng Giám Đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 25 tháng 02 năm 2012

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ RIÊNG
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

B04/TCTD

	<u>Thuyết minh</u>	<u>Năm 2011 triệu đồng</u>	<u>Năm 2010 triệu đồng</u>
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự nhận được		4.739.140	3.145.716
Chi phí lãi và các chi phí tương tự đã trả		(3.126.752)	(1.933.983)
Thu nhập từ hoạt động dịch vụ nhận được		10.656	133.199
Chênh lệch số tiền thực chi từ hoạt động kinh doanh chứng khoán, vàng bạc, ngoại tệ		(23.827)	(15.122)
Thu nhập/(chi phí) khác		1.339	(3.280)
Tiền thu các khoản nợ đã được xử lý xoá, bù đắp bằng nguồn dự phòng rủi ro		51	-
Tiền chi trả cho nhân viên và hoạt động quản lý, công vụ		(916.701)	(508.130)
Tiền thuế thu nhập thực nộp trong kỳ	23.1	(105.995)	(167.206)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi về tài sản và vốn lưu động		577.911	651.194
Những thay đổi về tài sản hoạt động			
(Tăng)/giảm các khoản tiền, vàng gửi và cho vay các TCTD khác		(2.309.673)	2.717.100
Tăng các khoản về kinh doanh chứng khoán		(3.335.561)	(313.260)
Giảm/(tăng) các công cụ tài chính phái sinh và các tài sản tài chính khác		2.238	(2.238)
Tăng các khoản cho vay khách hàng		(38.603)	(6.993.938)
Giảm nguồn dự phòng để bù đắp tổn thất các khoản (tín dụng, chứng khoán, đầu tư dài hạn)	10	(469.747)	(8.607)
Tăng khác về tài sản hoạt động		(1.079.174)	(2.897.140)
Những thay đổi về công nợ hoạt động			
Tăng các khoản nợ Chính phủ và NHNN		1.112.376	62.977
Tăng các khoản tiền gửi, tiền vay các TCTD		3.036.970	87.613
(Giảm)/tăng tiền gửi của khách hàng (bao gồm cả KBNN)		(3.110.902)	8.460.293
Tăng phát hành giấy tờ có giá (ngoại trừ giấy tờ có giá phát hành được tính vào hoạt động tài chính)		2.749.916	1.890.000
Tăng vốn tài trợ, uỷ thác đầu tư, cho vay mà TCTD chịu rủi ro		35.422	848
Tăng/(giảm) các công cụ tài chính phái sinh và các khoản nợ tài chính khác		9.347	(4.002)
(Giảm)/tăng khác về công nợ hoạt động		(368.205)	71.545
Chi từ các quỹ của TCTD		(32.796)	(10.390)
Lưu chuyển tiền thuần (sử dụng vào)/từ hoạt động kinh doanh		(3.220.481)	3.711.995
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
Mua sắm tài sản cố định		(51.566)	(171.843)
Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ		269	4
Tiền chi từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ		-	-
Mua sắm bất động sản đầu tư		-	-
Tiền thu từ bán, thanh lý bất động sản đầu tư		-	-
Tiền chi ra do bán, thanh lý bất động sản đầu tư		-	-
Tiền chi đầu tư, góp vốn vào các đơn vị khác	12	(1.700)	(262.764)
Tiền thu đầu tư, góp vốn vào các đơn vị khác		-	78.875
Tiền thu cổ tức và lợi nhuận được chia từ các khoản đầu tư, góp vốn dài hạn	33	55.984	23.711
Lưu chuyển tiền thuần từ/(sử dụng vào) hoạt động đầu tư		2.987	(332.017)

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ RIÊNG
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

B04/TCTD

	<u>Thuyết minh</u>	<u>Năm 2011 triệu đồng</u>	<u>Năm 2010 triệu đồng</u>
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
Tăng vốn điều lệ và thặng dư vốn cổ phần		-	-
Tiền thu từ phát hành giấy tờ có giá dài hạn có đủ điều kiện tính vào vốn tự có và các khoản vốn vay dài hạn khác		-	600.000
Tiền chi thanh toán giấy tờ có giá dài hạn có đủ điều kiện tính vào vốn tự có và các khoản vốn vay dài hạn khác		-	-
Cổ tức trả cho cổ đông, lợi nhuận đã chia		(181.722)	(298.307)
Tiền chi ra mua cổ phiếu ngân quỹ		-	-
Tiền thu được do bán cổ phiếu ngân quỹ		-	-
Lưu chuyển tiền thuần (sử dụng vào)/từ hoạt động tài chính		(181.722)	301.693
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ		(3.399.216)	3.681.671
Tiền và các khoản tương đương tiền tại thời điểm đầu kỳ		9.228.112	5.546.441
Điều chỉnh ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá		-	-
Tiền và các khoản tương đương tiền tại thời điểm cuối kỳ	35	5.828.896	9.228.112

Các giao dịch phi tiền tệ

Trong năm 2011, vốn điều lệ của Ngân hàng tăng từ 3.830.764 triệu đồng lên 4.200.000 triệu đồng thông qua việc phát hành cổ phiếu thưởng cho các cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 9,849388% trên số cổ phần sở hữu từ nguồn thặng dư vốn cổ phần được chấp thuận tại Công văn số 7498/NHNN-TTGSNH ngày 13 tháng 12 năm 2011 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Người lập:

Người kiểm soát:

Người phê duyệt:



Ông Nguyễn Công Anh
Trưởng phòng Kế toán Tổng
hợp và Thống kê



Ông Bùi Quốc Việt
Kế toán trưởng



Ông Đặng Quang Minh
Quyền Tổng Giám Đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 25 tháng 02 năm 2012

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các cổ đông
Ngân hàng Thương Mại Cổ phần An Bình

Chúng tôi đã kiểm toán các báo cáo tài chính hợp nhất của Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình (“Ngân hàng”) và công ty con được trình bày từ trang 5 đến trang 69, bao gồm bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2011, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo.

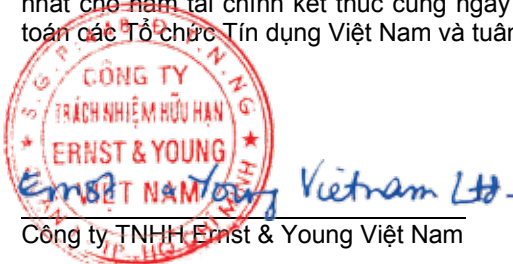
Việc lập các báo cáo tài chính hợp nhất này thuộc trách nhiệm của Ban Điều hành của Ngân hàng. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về các báo cáo tài chính hợp nhất này dựa trên kết quả kiểm toán của chúng tôi.

Cơ sở Ý kiến Kiểm toán


Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi phải lập kế hoạch và thực hiện việc kiểm toán để đạt được mức tin cậy hợp lý về việc liệu các báo cáo tài chính hợp nhất có còn các sai sót trọng yếu hay không. Việc kiểm toán bao gồm việc kiểm tra theo phương pháp chọn mẫu, các bằng chứng về số liệu và các thuyết minh trên các báo cáo tài chính hợp nhất. Việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá các nguyên tắc kế toán đã được áp dụng và các ước tính quan trọng của Ban Điều hành cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể các báo cáo tài chính hợp nhất. Chúng tôi tin tưởng rằng công việc kiểm toán của chúng tôi cung cấp cơ sở hợp lý cho ý kiến kiểm toán.


Ý kiến Kiểm toán

Theo ý kiến của chúng tôi, các báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, xét trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Ngân hàng và công ty con vào ngày 31 tháng 12 năm 2011, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán và Hệ thống Kế toán các Tổ chức Tín dụng Việt Nam và tuân thủ các quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.



Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam


Michael Yu Lin
Phó Tổng Giám đốc
Chứng chỉ kiểm toán viên số: 0629/KTV


Võ Xuân Minh
Kiểm toán viên
Chứng chỉ kiểm toán viên số: 0923/KTV

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 25 tháng 02 năm 2012

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT
tại ngày 31 tháng 12 năm 2011

B02/TCTD-HN

	<i>Thuyết minh</i>	<i>31/12/2011 triệu đồng</i>	<i>31/12/2010 triệu đồng</i>
TÀI SẢN			
Tiền mặt, vàng bạc	5	465.014	420.562
Tiền gửi tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (“NHNN”)	6	823.202	1.032.968
Tiền, vàng gửi tại và cho vay các TCTD khác	7	7.942.421	8.167.408
Tiền, vàng gửi tại TCTD khác	7.1	7.734.873	8.026.972
Cho vay các TCTD khác	7.2	209.116	141.813
Dự phòng rủi ro cho vay các TCTD khác	10	(1.568)	(1.377)
Chứng khoán kinh doanh		3.355	13.836
Chứng khoán kinh doanh	8	11.243	16.900
Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	13	(7.888)	(3.064)
Các công cụ tài chính phái sinh và các tài sản tài chính khác	21	-	2.238
Cho vay khách hàng		19.597.646	19.665.526
Cho vay khách hàng	9	19.915.501	19.876.899
Dự phòng rủi ro cho vay khách hàng	10	(317.855)	(211.373)
Chứng khoán đầu tư	11	7.145.381	4.790.905
Chứng khoán đầu tư sẵn sàng để bán	11.1	311.938	201.404
Chứng khoán đầu tư giữ đến ngày đáo hạn	11.2	6.884.001	4.594.197
Dự phòng giảm giá chứng khoán đầu tư	13	(50.558)	(4.696)
Góp vốn, đầu tư dài hạn		321.972	320.005
Đầu tư vào công ty con		-	-
Vốn góp liên doanh		-	-
Đầu tư vào công ty liên kết	12.1	54.523	52.753
Đầu tư dài hạn khác	12.2	268.039	268.039
Dự phòng giảm giá đầu tư dài hạn	13	(590)	(787)
Tài sản cố định		716.538	627.468
<i>Tài sản cố định hữu hình</i>	<i>14.1</i>	<i>542.077</i>	<i>498.170</i>
Nguyên giá tài sản cố định		680.781	594.953
Hao mòn tài sản cố định		(138.704)	(96.783)
<i>Tài sản cố định thuê tài chính</i>		-	-
Nguyên giá tài sản cố định		-	-
Hao mòn tài sản cố định		-	-
<i>Tài sản cố định vô hình</i>	<i>14.2</i>	<i>174.461</i>	<i>129.298</i>
Nguyên giá tài sản cố định		222.273	156.348
Hao mòn tài sản cố định		(47.812)	(27.050)
Bất động sản đầu tư		-	5.465
Nguyên giá bất động sản đầu tư		-	5.465
Hao mòn bất động sản đầu tư		-	-
Tài sản có khác	15	4.526.430	2.969.308
Các khoản phải thu	15.1	3.577.180	1.715.448
Các khoản lãi, phí phải thu		643.572	379.942
Tài sản thuế TNDN hoãn lại		-	-
Tài sản có khác	15.2	368.556	904.908
<i>Trong đó: Lợi thế thương mại</i>		-	-
Dự phòng rủi ro cho các tài sản có nội bảng khác	15.3	(62.878)	(30.990)
TỔNG TÀI SẢN		41.541.959	38.015.689

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (tiếp theo)
tại ngày 31 tháng 12 năm 2011

B02/TCTD-HN

	<i>Thuyết minh</i>	<i>31/12/2011 triệu đồng</i>	<i>31/12/2010 triệu đồng</i>
NỢ PHẢI TRẢ			
Các khoản nợ Chính phủ và NHNN	16	1.212.376	100.000
Tiền gửi và vay các TCTD khác	17	9.458.785	6.421.815
Tiền gửi của các TCTD khác	17.1	9.359.675	6.421.815
Vay các TCTD khác	17.2	99.110	-
Tiền gửi của khách hàng	18	20.249.558	23.457.313
Các công cụ tài chính phái sinh và các công nợ tài chính khác	19	9.347	-
Vốn tài trợ, uỷ thác đầu tư, cho vay mà TCTD chịu rủi ro	20	51.270	15.848
Phát hành giấy tờ có giá	21	5.239.916	2.490.000
Các khoản nợ khác		597.617	878.504
Các khoản lãi, phí phải trả		479.886	383.594
Thuế TNDN hoãn lại phải trả		-	-
Các khoản phải trả và công nợ khác	22	94.041	464.817
Dự phòng cho công nợ tiềm ẩn và cam kết ngoại bảng	10	23.690	30.093
TỔNG NỢ PHẢI TRẢ		36.818.869	33.363.480
VỐN CHỦ SỞ HỮU			
Vốn và các quỹ			
Vốn của TCTD		4.224.152	4.223.158
Vốn điều lệ	24.1	4.200.000	3.830.764
Vốn đầu tư XD CB	24.1	994	-
Thặng dư vốn cổ phần	24.1	204.299	573.535
Cổ phiếu quỹ	24.1	(181.141)	(181.141)
Cổ phiếu ưu đãi		-	-
Vốn khác		-	-
Quỹ của TCTD		168.819	82.014
Chênh lệch tỷ giá hối đoái		-	-
Chênh lệch đánh giá lại tài sản		-	-
Lợi nhuận chưa phân phối	24.1	330.119	347.037
Lợi ích của cổ đông thiểu số		-	-
TỔNG VỐN CHỦ SỞ HỮU	24.1	4.723.090	4.652.209
TỔNG NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU		41.541.959	38.015.689

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (tiếp theo)
tại ngày 31 tháng 12 năm 2011

B02/TCTD-HN

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

	<i>Thuyết minh</i>	<i>31/12/2011 triệu đồng</i>	<i>31/12/2010 triệu đồng</i>
Nghĩa vụ nợ tiềm ẩn			
Bảo lãnh tài chính		842.622	874.671
Cam kết trong nghiệp vụ L/C		876.926	1.812.073
Bảo lãnh khác		1.063.542	785.858
Các cam kết đưa ra			
Cam kết tài trợ cho khách hàng		-	-
Cam kết khác		-	-
	39	2.783.090	3.472.602

Người lập:



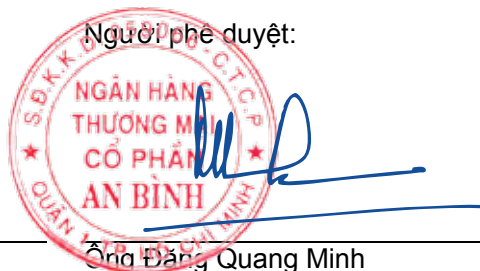
Ông Nguyễn Công Anh
Trưởng phòng Kế toán Tổng
hợp và Thống kê

Người kiểm soát:



Ông Bùi Quốc Việt
Kế toán trưởng

Người phê duyệt:



The stamp is red and circular, containing the text: "S.Đ.K.K. 0000000000 CT.C.B.", "NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN AN BÌNH", and "QUẬN HOÀNG PHƯƠNG - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH".

Ông Đặng Quang Minh
Quyền Tổng Giám Đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam


Ngày 25 tháng 02 năm 2012

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

B03/TCTD-HN

	<i>Thuyết minh</i>	<i>Năm 2011 triệu đồng</i>	<i>Năm 2010 triệu đồng</i>
THU NHẬP HOẠT ĐỘNG			
Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự	27	5.090.760	3.300.305
Chi phí lãi và các chi phí tương tự	28	(3.218.684)	(2.091.747)
Thu nhập lãi thuần		1.872.076	1.208.558
Thu nhập từ hoạt động dịch vụ		181.537	234.462
Chi phí hoạt động dịch vụ		(170.650)	(101.022)
Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ	29	10.887	133.440
Lỗ thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối	30	(14.743)	(6.913)
Lỗ thuần từ mua bán chứng khoán kinh doanh	31	(4.861)	(40.794)
(Lỗ)/lãi thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư	32	(54.908)	29.658
Thu nhập từ hoạt động khác		11.874	2.564
Chi phí hoạt động khác		(8.910)	(5.251)
Lãi/(lỗ) thuần từ hoạt động khác	33	2.964	(2.687)
Thu nhập từ góp vốn, mua cổ phần	34	26.261	22.645
TỔNG THU NHẬP HOẠT ĐỘNG		1.837.676	1.343.907
CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG			
Chi phí tiền lương		(366.291)	(250.947)
Chi phí khấu hao và khấu trừ		(65.864)	(50.097)
Chi phí hoạt động khác		(433.870)	(287.854)
TỔNG CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG	35	(866.025)	(588.898)
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng		971.651	755.009
Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	10	(570.017)	(93.596)
TỔNG LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ		401.634	661.413
Chi phí thuế TNDN hiện hành	23.1	(94.588)	(165.264)
Chi phí thuế TNDN hoãn lại	23.2	-	-
Tổng chi phí thuế TNDN		(94.588)	(165.264)
LỢI NHUẬN SAU THUẾ		307.046	496.149
Lợi ích của cổ đông thiểu số		-	-
LỢI NHUẬN THUẦN CỦA CHỦ SỞ HỮU		307.046	496.149
Lãi cơ bản trên cổ phiếu			
Lãi cơ bản trên mỗi cổ phiếu (đồng/cổ phiếu)	25	742	1.317
Lãi cơ bản trên mỗi cổ phiếu được điều chỉnh (đồng/cổ phiếu)	25	742	1.199
Lãi suy giảm trên mỗi cổ phiếu (đồng/cổ phiếu)	25	714	1.198

Người lập:



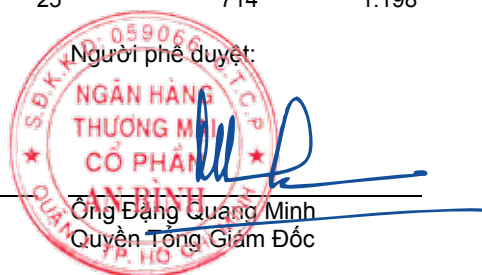
Ông Nguyễn Công Anh
Trưởng phòng Kế toán Tổng
hợp và Thống kê

Người kiểm soát:



Ông Bùi Quốc Việt
Kế toán trưởng

Người phê duyệt:



Ông Đặng Quang Minh
Quyền Tổng Giám Đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 25 tháng 02 năm 2012

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

B04/TCTD-HN

	<i>Thuyết minh</i>	<i>Năm 2011 triệu đồng</i>	<i>Năm 2010 triệu đồng</i>
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự nhận được		4.772.498	3.166.629
Chi phí lãi và các chi phí tương tự đã trả		(3.122.393)	(1.928.833)
Thu nhập từ hoạt động dịch vụ nhận được		10.887	133.440
Chênh lệch số tiền thực chi từ hoạt động kinh doanh chứng khoán, vàng bạc, ngoại tệ		(23.827)	(18.951)
Thu nhập khác		2.466	(2.690)
Tiền thu các khoản nợ đã được xử lý xoá, bù đắp bằng nguồn dự phòng rủi ro		51	-
Tiền chi trả cho nhân viên và hoạt động quản lý, công vụ		(925.769)	(510.350)
Tiền thuế thu nhập thực nộp trong kỳ	23.1	(108.886)	(170.777)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi về tài sản và vốn lưu động		605.027	668.468
Những thay đổi về tài sản hoạt động			
(Tăng)/giảm các khoản tiền, vàng gửi và cho vay các TCTD khác		(2.376.068)	2.783.495
Tăng các khoản về kinh doanh chứng khoán		(3.094.681)	(1.050.510)
Giảm/(tăng) các công cụ tài chính phái sinh và các tài sản tài chính khác		2.238	(2.238)
Tăng các khoản cho vay khách hàng		(38.603)	(6.993.938)
Giảm nguồn dự phòng để bù đắp tổn thất các khoản (tín dụng, chứng khoán, đầu tư dài hạn)	10	(469.747)	(8.607)
Tăng khác về tài sản hoạt động		(1.225.234)	(2.267.118)
Những thay đổi về công nợ hoạt động			
Tăng các khoản nợ Chính phủ và NHNN		1.112.376	62.977
Tăng các khoản tiền gửi, tiền vay các TCTD (Giảm)/tăng tiền gửi của khách hàng (bao gồm cả KBNN)		3.036.970	87.613
		(3.207.755)	8.455.471
Tăng phát hành giấy tờ có giá (ngoại trừ giấy tờ có giá phát hành được tính vào hoạt động tài chính)		2.749.916	1.890.000
Tăng vốn tài trợ, uỷ thác đầu tư, cho vay mà TCTD chịu rủi ro		35.422	848
Tăng/giảm các công cụ tài chính phái sinh và các khoản nợ tài chính khác		9.347	(4.002)
(Giảm)/tăng khác về công nợ hoạt động		(368.423)	72.281
Chi từ các quỹ của TCTD		(32.796)	(10.390)
Lưu chuyển tiền thuần (sử dụng vào)/từ hoạt động kinh doanh		(3.262.011)	3.684.350
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
Mua sắm tài sản cố định		(52.808)	(171.855)
Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ		269	4
Tiền chi từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ		-	-
Mua sắm bất động sản đầu tư		-	(5.465)
Tiền thu từ bán, thanh lý bất động sản đầu tư		5.800	-
Tiền chi ra do bán, thanh lý bất động sản đầu tư		-	-
Tiền chi đầu tư, góp vốn vào các đơn vị khác	12	(1.700)	(62.764)
Tiền thu đầu tư, góp vốn vào các đơn vị khác		-	78.875
Tiền thu cổ tức và lợi nhuận được chia từ các khoản đầu tư, góp vốn dài hạn	34	25.994	23.797
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư		(22.445)	(137.408)

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

B04/TCTD-HN

	<i>Thuyết minh</i>	<i>Năm 2011 triệu đồng</i>	<i>Năm 2010 triệu đồng</i>
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
Tăng vốn điều lệ và thặng dư vốn cổ phần		-	-
Tiền thu từ phát hành giấy tờ có giá dài hạn có đủ điều kiện tính vào vốn tự có và các khoản vốn vay dài hạn khác		-	600.000
Tiền chi thanh toán giấy tờ có giá dài hạn có đủ điều kiện tính vào vốn tự có và các khoản vốn vay dài hạn khác		-	-
Cổ tức trả cho cổ đông, lợi nhuận đã chia		(181.722)	(298.307)
Tiền chi ra mua cổ phiếu ngân quỹ		-	-
Tiền thu được do bán cổ phiếu ngân quỹ		-	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính		(181.722)	301.693
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ		(3.466.178)	3.848.635
Tiền và các khoản tương đương tiền tại thời điểm đầu kỳ		9.395.076	5.546.441
Điều chỉnh ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá		-	-
Tiền và các khoản tương đương tiền tại thời điểm cuối kỳ	36	5.928.898	9.395.076

Các giao dịch phi tiền tệ

Trong năm 2011, vốn điều lệ của Ngân hàng tăng từ 3.830.764 triệu đồng lên 4.200.000 triệu đồng thông qua việc phát hành cổ phiếu thưởng cho các cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 9,849388% trên số cổ phần sở hữu từ nguồn thặng dư vốn cổ phần được chấp thuận tại Công văn số 7498/NHNN-TTGSNH ngày 13 tháng 12 năm 2011 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Người lập:

Người kiểm soát:

Người phê duyệt:



Ông Nguyễn Công Anh
Trưởng phòng Kế toán Tổng
hợp và Thống kê



Ông Bùi Quốc Việt
Kế toán trưởng



Ông Đặng Quang Minh
Quyền Tổng Giám Đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 25 tháng 02 năm 2012

MẠNG LƯỚI CHI NHÁNH PHÒNG GIAO DỊCH



AN GIANG

CN An Giang

904B Hà Hoàng Hồ, P.Mỹ Xuyên,
Tp.Long Xuyên.
Tel: 076-3940 786 - Fax: 076-3940 445.

BẠC LIÊU

CN Bạc Liêu

160A Quốc Lộ 1A, Khóm 2, P.7, TX. Bạc Liêu.
Tel: 0781-3959 500 - Fax: 0781-3959 600.

BẮC NINH

CN Bắc Ninh

10 Nguyễn Đăng Đạo, P.Tiền An, Tỉnh Bắc Ninh.
Tel: 0241-3893 068 - Fax: 0241-3893 100.

PGD Từ Sơn

346 Trần Phú, P. Đông Ngàn, TX. Từ Sơn,
Tỉnh Bắc Ninh.
Tel: 0241- 3760 511 - Fax: 0241- 3760 512.

PGD Yên Phong

32 Phố Chờ, Thị Trấn Chờ, Yên Phong,
Tỉnh Bắc Ninh.
Tel: 0241-3891 811 - Fax: 0241- 3891 661.

BÌNH DƯƠNG

CN Bình Dương

470 khu 1, Đại lộ Bình Dương, TX.Thủ Dầu Một.
Tel: 0650-3872 218 - Fax: 0650-3872 217.

PGD Bến Cát

400 Khu phố 2, Thị Trấn Mỹ Phước, H.Bến Cát.
Tel: 0650-3556 208 - Fax: 0650-3556 209.

PGD Dầu Tiếng

11B Hùng Vương, Thị Trấn Dầu Tiếng,
Huyện Dầu Tiếng.
Tel: 0650-3519 102 - Fax: 0650-3519 103.

PGD Phú Giáo

Khu phố 5, Thị Trấn Phước Vĩnh, H.Phú Giáo.
Tel: 0650-3674 878 - Fax: 0650-3674 987.

PGD Tân Uyên

Lô 13K-14K Khu dân cư thương mại Uyên
Hưng, H.Tân Uyên.
Tel: 0650-3642 537 - Fax: 0650-3642 536.

PGD Thuận An

T6/27 Quốc Lộ 13, Ấp Bình Đức, Xã Bình Hoà,
H.Thuận An.
Tel: 0650-3782 609 - Fax: 0650-3782 608.

BÌNH PHƯỚC

CN Bình Phước

Đường Hùng Vương, P.Tân Bình, TX.Đồng Xoài.
Tel: 0651-3886 188 - Fax: 0651-3886 177.

BÌNH THUẬN

CN Bình Thuận

268-270 Trần Hưng Đạo, P.Bình Hưng, Tp.Phan Thiết.
Tel: 062-3722 122 - Fax: 062-3722 121.

CẦN THƠ

CN Cần Thơ

74 - 76 Hùng Vương, Q. Ninh Kiều.
Tel: 0710-3732 555 - Fax: 0710-3732 556.

PGD An Nghiệp

152-154 Trần Hưng Đạo, Q. Ninh Kiều.
Tel: 0710-3732 177 - Fax: 0710-3732 558.

PGD Cái Răng

216 QL1A, P.Lê Bình, Q.Cái Răng.
Tel: 0710-3915 435 - Fax: 0710-3915 436.

PGD Ô Môn

103 Quốc Lộ 91, P.Châu Văn Liêm, Q.Ô Môn.
Tel: 0710-3664 790 - Fax: 0710-3664 791.

ĐÀ NẴNG

CN Đà Nẵng

179 Nguyễn Chí Thanh, Q.Hải Châu.
Tel: 0511-2225 262 - Fax: 0511-2225 265.

PGD Hải Châu

194-196 Quang Trung, Q. Hải Châu.
Tel: 0511-2221 155 - Fax: 0511-2221 150.

PGD Hùng Vương

195 Hùng Vương, Q. Hải Châu.
Tel: 0511-2225 696 - Fax: 0511-2225 698.

PGD Liên Chiểu

183 Tôn Đức Thắng, Q. Liên Chiểu.
Tel: 0511-2220 099 - Fax: 0511-2220 088.

MẠNG LƯỚI CHI NHÁNH PHÒNG GIAO DỊCH

PGD Nguyễn Văn Linh

174 Nguyễn Văn Linh, Q.Thanh Khê.
Tel: 0511-2221 222 - Fax: 0511-2221 231.

PGD Phan Chu Trinh

193 Phan Chu Trinh, P.Phước Ninh, Q.Hải Châu.
Tel: 0511-2222 116 - Fax: 0511-2222 117.

PGD Trưng Nữ Vương

391 Trưng Nữ Vương, P.Hòa Thuận, Q.Hải Châu.
Tel: 0511-2221 555 - Fax: 0511-2221 559.

QTK Núi Thành

164 Núi Thành, P.Hoà Cường Bắc, Q. Hải Châu.
Tel: 0511-2602 899 - Fax: 0511-2602 897.

ĐỒNG NAI:

CN Đồng Nai

312-314 Nguyễn Ái Quốc, P.Tân Tiến
Tp.Biên Hòa.
Tel: 061-2220 226 - Fax: 061-2220 224.

PGD Chợ Biên Hòa

85 Phan Chu Trinh, P.Hoà Bình, Tp.Biên Hoà.
Tel: 061-2800 368 - Fax: 061-2800 369.

PGD Long Thành

Tổ 15, Khu Văn Hải, Thị Trấn Long Thành,
Huyện Long Thành.
Tel: 061-2807 368 - Fax: 061-2807 369.

PGD Hồ Nai

67/16 Quốc Lộ 1, P. Tân Hoà, Tp.Biên Hoà.
Tel: 061-2813 338 - Fax: 061-2813 339.

ĐỒNG THÁP

CN Đồng Tháp

242 - 244 Nguyễn Huệ, P.2, Tp.Cao Lãnh.
Tel: 067-2220 999 - Fax: 067-3875 998.

GIA LAI

CN Gia Lai

106 Lê Lợi, P.Hoa Lư, TP.Pleiku.
Tel: 059-3723 222 - Fax: 059-3723 226.

PGD Kbang

40 Trần Hưng Đạo, Thị Trấn Kbang,
Huyện Kbang.
Tel: 059-3880 999 - Fax: 059-3880 189.

PGD Pleiku

162B2 Hai Bà Trưng, P.Yên Đổ, TP.Pleiku.
Tel: 059-3880 189 - Fax: 059-3880 188.

HÀ NỘI:

CN Hà Nội

101 Láng Hạ, Q.Đống Đa.
Tel: 04-35622 828 - Fax: 04-35624 655.

PGD Bắc Thăng Long

Cổ Điển, Hải Bối, H.Đông Anh.
Tel: 04-39518 531 - Fax: 04-39518 532.

PGD Đại Kim

A5 khu C8, Khu đô thị mới Đại Kim, Định Công,
Phường Đại Kim, Q. Hoàng Mai.
Tel: 04-35401 044 - Fax: 04-35404 045

PGD Đào Tấn

33 Đào Tấn, Q.Ba Đình.
Tel: 04-37669 350 - Fax: 04-37669 360.

PGD Đình Tiên Hoàng

69 Đình Tiên Hoàng, Q.Hoàn Kiếm.
Tel: 04-39262 865 - Fax: 04-39262 870.

PGD Đội Cấn

279A Đội Cấn, Q.Ba Đình.
Tel: 04-37226 580 - Fax: 04-37226 579.

PGD Đông Anh

1 Cao Lỗ, Thôn Phan Xá, X.Uy Nỗ, H.Đông Anh.
Tel: 04-39655 638 - Fax: 04-39655 640.

PGD Giải Phóng

441 Giải Phóng, P.Phương Liệt, Q.Thanh Xuân.
Tel: 04-62551 111 - Fax: 04-62841 307.

PGD Hà Đông

1 Trần Phú, Q.Hà Đông.
Tel: 04-33545 757 - Fax: 04-33545 017.

PGD Hàng Nón

2 Hàng Nón, P.Hàng Gai, Q.Hoàn Kiếm.
Tel: 04-39381 303 - Fax: 04-39381 305.

PGD Hoàng Cầu

36 Hoàng Cầu, P.Ô Chợ Dừa, Q.Đống Đa.
Tel: 04-62595 555 - Fax: 04-62779 727.

PGD Hoàng Quốc Việt

141 Hoàng Quốc Việt, P.Nghĩa Đô, Q.Cầu Giấy.
Tel: 04-62816 233 - Fax: 04-62816 235.

PGD Hồ Tùng Mậu

400 Hồ Tùng Mậu, Thị Trấn Cầu Diễn,
H.Từ Liêm.
Tel: 04-37634 822 - Fax: 04-37634 821.

PGD Lê Trọng Tấn

30 Lê Trọng Tấn, Q.Thanh Xuân.
Tel: 04-35665 406 - Fax: 04-35665 405.

PGD Lò Đức

126 Lò Đức, P.Đông Mác, Q.Hai Bà Trưng.
Tel: 04-39727 327 - Fax: 04-39727 328.

PGD Ngô Gia Tự

491 Ngô Gia Tự, P.Đức Giang, Q.Long Biên.
Tel: 04-36526 405 - Fax: 04-36526 406.

PGD Nguyễn Văn Cừ

453 Nguyễn Văn Cừ, Q.Long Biên.
Tel: 04-38736 040 - Fax: 04-38736 042.

PGD Phố Huế

42 Tô Hiến Thành, P.Bùi Thị Xuân,
Q.Hai Bà Trưng.
Tel: 04-62525 678 - Fax: 04-62780 020.

PGD Quán Thánh

132 Quán Thánh, P.Quán Thánh, Q.Ba Đình.
Tel: 04-37152 406 - Fax: 04-37152 413.

PGD Quang Trung Hà Đông

353 Quang Trung, P.Quang Trung, Q.Hà Đông.
Tel: 04-33117 626 - Fax: 04-33117 627.

PGD Tây Hồ

387 Lạc Long Quân, P.Nghĩa Đô, Q.Cầu Giấy.
Tel: 04-37592 483 - Fax: 04-37592 484.

PGD Tôn Đức Thắng

141 Tôn Đức Thắng, Q.Đống Đa.
Tel: 04-35132 190 - Fax: 04-35132 218.

PGD Trần Đăng Ninh

109 Trần Đăng Ninh, Q.Cầu Giấy.
Tel: 04-37930 436 - Fax: 04-37930 457.

PGD Trần Khát Chân

288 Trần Khát Chân, Q.Hai Bà Trưng.
Tel: 04-39724 814 - Fax: 04-39724 815.

QTK Doãn Kế Thiện

229 Doãn Kế Thiện, Q.Cầu Giấy.
Tel: 04-37921 263 - Fax: 04-37921 262.

QTK Dục Tú

Km 3, Quốc Lộ 3, Đồng Dâu, Dục Tú,
H.Đông Anh.
Tel: 04-39617 300 - Fax: 04-39617 302.

QTK Lê Lợi

110 Lê Lợi, P.Nguyễn Trãi, Q.Hà Đông.
Tel: 04-33119 608 - Fax: 04-33119 606.

QTK Phố Huế

48 - 50 Phố Huế, P.Hàng Bài, Q.Hoàn Kiếm.
Tel: 04-39447 150 - Fax: 04-39447 153.

HẢI PHÒNG**CN Hải Phòng**

9 Trần Hưng Đạo, Q.Hồng Bàng.
Tel: 031-3529 665 - Fax: 031-3529 664.

PGD Ngô Quyền

295B Đà Nẵng, P.Vạn Mỹ, Q.Ngô Quyền.
Tel: 031-3568 766 - Fax: 031-3568 799.

PGD Trần Nguyên Hãn

263K-263L Trần Nguyên Hãn, Q.Lê Chân.
Tel: 031-3789 111 - Fax: 031-3789 777.

HƯNG YÊN**CN Hưng Yên**

Trung Tâm Văn Hoá Thể Thao Gia Phong,
Ngã tư TT.Bản Yên Nhân, H. Mỹ Hào.
Tel: 0321-3742 004 - Fax: 0321-3742 005.

PGD Phố Hiến

6 Nguyễn Thiện Thuật, Tp.Hưng Yên.
Tel: 0321-3515 999 - Fax: 0321-3518 555.

KHÁNH HÒA**CN Khánh Hòa**

22 Thái Nguyên, P.Phương Sài, Tp.Nha Trang.
Tel: 058-3563 560 - Fax: 058-3563 561.

MẠNG LƯỚI CHI NHÁNH PHÒNG GIAO DỊCH

PGD Cam Ranh

Tổ Dân Phố Lộc Trường, P.Cam Lộc, Tp.Cam Ranh.
Tel: 058-3954 777 - Fax: 058-3955 707.

PGD Nha Trang

54 Ngô Gia Tự, P.Phước Tiến, Tp.Nha Trang.
Tel: 058-2220 123 - Fax: 058-2220 122.

KIÊN GIANG

CN Kiên Giang

40 Trần Phú, P.Vinh Thanh, Tp.Rạch Giá.
Tel: 077- 3942 828 - Fax: 077-3942 827.

LONG AN

CN Long An

222 - 224 Hùng Vương, P.2, Tp.Tân An.
Tel: 072-3524 334 - Fax: 072-3524 335.

PGD Bến Lức

Khu dân cư Mai Thị Non, Đường Nguyễn Hữu Thọ, KP.2, TT. Bến Lức, H.Bến Lức.
Tel: 072-3638 838 - Fax: 072-3638 839.

QUẢNG NAM

CN Quảng Nam

151 Phan Chu Trinh, Tp.Tam Kỳ.
Tel: 0510-2220 666 - Fax: 0510-2220 669.

QUẢNG NINH

CN Quảng Ninh

2 Phố Kim Hoàn, Bạch Đằng, Tp.Hạ Long.
Tel: 033-3556 931 - Fax: 033-3556 930.

PGD Cẩm Phả

525 Trần Phú, P.Cẩm Trung, Tx.Cẩm Phả.
Tel: 033-3939 568 - Fax: 033-3939 380.

PGD Uông Bí

Số nhà 455, Tổ 42, P.Quang Trung, Tx.Uông Bí.
Tel: 033-3566 522 - Fax: 033-3566 533.

SÓC TRĂNG

CN Sóc Trăng

99-99A Lê Hồng Phong, P.3, Tp.Sóc Trăng.
Tel: 079-3641 999 - Fax: 079-3641 995.

SƠN LA

CN Sơn La

234 Chu Văn Thịnh, Tổ 11, P.Chiềng Lề, Tp.Sơn La.
Tel: 022-3752 926 - Fax: 022-3752 932.

PGD Mai Sơn

69 Tiểu Khu 6, Thị Trấn Hát Lót, H.Mai Sơn, Tỉnh Sơn La.
Tel: 022-3745 296 - Fax: 022-3745 295.

PGD Mộc Châu

688 Tiểu Khu 6, Thị Trấn Mộc Châu, H.Mộc Châu, Tỉnh Sơn La.
Tel: 022-3766 926 - Fax: 022-3766 929.

QTK Quyết Thắng

90 Đường 3/2, P.Quyết Thắng, Tỉnh Sơn La.
Tel: 022-3755 929 - Fax: 022-3755 925.

QTK Tô Hiệu

49A Điện Biên, P.Tô Hiệu, Tỉnh Sơn La.
Tel: 022-3755 926 - Fax: 022-3755 288.

TÂY NINH

CN Tây Ninh

A3-A4 Trung tâm thương mại, Đại lộ 30 tháng 4, TX.Tây Ninh.
Tel: 066-3818 699 - Fax: 066-3818 698.

THÁI NGUYÊN

CN Thái Nguyên

140 Hoàng Văn Thụ, P.Hoàng Văn Thụ, Tp.Thái Nguyên.
Tel: 0280-3656 655 - Fax: 0280-3656 590.

QTK Mỏ Bạch

120/1 Dương Tự Minh, Tp.Thái Nguyên.
Tel: 0280-3841 899 - Fax: 0280-3841 866.

QTK Phổ Yên

476 Tiểu Khu 5, Thị Trấn Ba Hàng, H.Phổ Yên.
Tel: 0280-3663 368 - Fax: 0280-3763 828.

THỪA THIÊN HUẾ

CN Huế

100 Nguyễn Huệ, Tp.Huế.
Tel: 054-2220 999 - Fax: 054-2220 990.

PGD Bà Triệu

166 Bà Triệu, P.Phú Hội, Tp.Huế.
Tel: 054-2227 999 - Fax: 054-2227 888.

PGD Đông Ba

209 Trần Hưng Đạo, P.Phú Hoà, Tp.Huế.
Tel: 054-3599 333 - Fax: 054-3588 333.

TP. HỒ CHÍ MINH:**HỘI SỞ - SỞ GIAO DỊCH**

170 Hai Bà Trưng, P.Đa Kao, Q.1, TP.HCM
Tel: 08-38244 855 - Fax: 08-38244 856.
TT DV KH: 08-38365 365 / 1900 571 581.
Email: info@abbank.vn
Website: www.abbank.vn

PGD Bến Thành

35 Tôn Đức Thắng, P. Bến Nghé, Q.1.
Tel: 08-22262 222 - Fax: 08-22205 301.

PGD Bình Tân

472 Kinh Dương Vương, Q.Bình Tân.
Tel: 08-37522 052 - Fax: 08-37522 052.

PGD Chánh Hưng

320 Bis Chánh Hưng, P.5, Q.8.
Tel: 08-38523 490 - Fax: 08-38523 491.

PGD Cộng Hòa

78 Cộng Hòa, P.4, Q.Tân Bình.
Tel: 08-38117 077 - Fax: 08-38117 020.

PGD Dân Chủ

115 Dân Chủ, P.Bình Thới, Q.Thủ Đức.
Tel: 08-37225 412 - Fax: 08-37225 417.

PGD ĐaKao

47 Điện Biên Phủ, Q.1.
Tel: 08-39100 780 - Fax: 08-39100 786.

PGD Hàm Nghi

82-84 Hàm Nghi, P.Bến Nghé, Q.1.
Tel: 08-38216 196 - Fax: 08-38216 197.

PGD Hậu Giang

243 Hậu Giang, P.5, Q.6.
Tel: 08-39603 141 - Fax: 08-39603 184.

PGD Huỳnh Văn Bánh

224B Huỳnh Văn Bánh, P.11, Q.Phú Nhuận.
Tel: 08-39973 273 - Fax: 08-39973 273.

PGD Kỳ Hòa

65-65A Đường 3/2, P.11, Q.10.
Tel: 08-39292 747 - Fax: 08-39292 748.

PGD Lạc Long Quân

349A Lạc Long Quân, P.5, Q.11
Tel: 08-39750 515 - Fax: 08-39750 514.

PGD Lê Quang Định

428 Lê Quang Định, P.11, Q. Bình Thạnh.
Tel: 08-35158 575 - Fax: 08-35158 576.

PGD Lê Văn Sỹ

506 Lê Văn Sỹ, P.14, Q.3.
Tel: 08-39314 644 - Fax: 08-39314 645.

PGD Lê Văn Việt

221 Lê Văn Việt, P. Hiệp Phú, Q.9.
Tel: 08-37360 630 - Fax: 08-37360 629.

PGD Lý Thái Tô

162 Lý Thái Tô, P.1, Q.3.
Tel: 08-38323 720 - Fax: 08-38323 721.

PGD Minh Khai

126 Nguyễn Thị Minh Khai, P.6, Q.3.
Tel: 08.39330 320 - Fax: 08-39330 320.

PGD Nguyễn Thị Định

554 Nguyễn Thị Định, P.Thạnh Mỹ Lợi, Q.2.
Tel: 08-37423 590 - Fax: 08-37423 591.

PGD Nguyễn Tri Phương

136H Nguyễn Tri Phương, P.9, Q.5.
Tel: 08-38300 540 - Fax: 08-38300 541.

PGD Nguyễn Văn Trỗi

261F Nguyễn Văn Trỗi, P.10, Q.Phú Nhuận.
Tel: 08-39976 693 - Fax: 08-39976 694.

PGD Ông Tạ

737 Cách Mạng Tháng 8, P.6, Q.Tân Bình.
Tel: 08-39771 011 - Fax: 08-39771 012.

PGD Phan Đăng Lưu

168A Phan Đăng Lưu, P.3, Q.Phú Nhuận.
Tel: 08-39956 390 - Fax: 08-39956 381.

PGD Phó Cơ Điều

1147-1149-1151 Đường 3/2, P.6, Q.11.
Tel: 08-39561 158 - Fax: 08-39561 159.

MẠNG LƯỚI CHI NHÁNH PHÒNG GIAO DỊCH

PGD Quang Trung

A3-1C Quang Trung, P.3, Q.Gò Vấp.
Tel: 08-39897 244 - Fax: 08-39897 242.

PGD Tân Phú

22 Trương Vĩnh Ký, P.Tân Thành, Q.Tân Phú.
Tel: 08-38123 400 - Fax: 08-38123 404.

PGD Tô Hiến Thành

287 Tô Hiến Thành, P.13, Q.10.
Tel: 08-39797 252 - Fax: 08-39797 253.

PGD Trung Chánh

356A Nguyễn Ảnh Thủ, P.Trung Mỹ Tây, Q.12.
Tel: 08-37186 145 - Fax: 08-37186 148.

PGD Trường Chinh

449 Trường Chinh, P.14, Q. Tân Bình.
Tel: 08-38428 696 - Fax: 08-38428 797.

QTK An Sương

22/15 Trường Chinh, P.Tân Thới Nhất, Q.12.
Tel: 08-62560 550 - Fax: 08-62560 551.

QTK Bình Chánh

A13/46 Quốc lộ 1A, Xã Bình Chánh,
H.Bình Chánh.
Tel: 08-37608 159 - Fax: 08-37608 160.

QTK Nguyễn Cư Trinh

118 Nguyễn Cư Trinh, P.Nguyễn Cư Trinh, Q.1.
Tel: 08-38389 707 - Fax: 08-38389 701.

QTK VN Direct

81 - 83 - 85 Hàm Nghi, Q.1.
Tel: 08-39142 117 - Fax: 08-39146 922.

TP.HỒ CHÍ MINH

CN Sài Gòn

855 Trần Hưng Đạo, P.1, Q.5.
Tel: 08-39240 500 - Fax: 08-39240 503.

PGD Huỳnh Tấn Phát

416 Huỳnh Tấn Phát, P.Bình Thuận, Q.7.
Tel: 08-37738 915 - Fax: 08-37738 916.

PGD Khánh Hội

386-388 Hoàng Diệu, Q.4.
Tel: 08-39430 530 - Fax: 08-39430 530.

PGD Phú Mỹ Hưng

1441 Mỹ Toàn 2, Nguyễn Văn Linh,
P.Tân Phong, Q.7.
Tel: 08-54121 944 - Fax: 08-54121 947.

PGD Soái Kinh Lâm

540-542 Trần Hưng Đạo, P.14, Q.5.
Tel: 08-39520 217 - Fax: 08-39520 219.

TIỀN GIANG

CN Tiền Giang

267 Ấp Bắc, P.5, Tp.Mỹ Tho.
Tel: 073-3976 300 - Fax: 073-3976 301.

VĨNH LONG

CN Vĩnh Long

1C - 1E đường 30/4, P.1, Tp.Vĩnh Long.
Tel: 070-3836 735 - Fax: 070-3836 736.

VĨNH PHÚC

CN Vĩnh Phúc

231 Hai Bà Trưng, P.Hùng Vương, TX.Phúc Yên.
Tel: 0211-3511 858 - Fax: 0211-3511 855.

PGD Vĩnh Yên

204 Mê Linh, P.Liên Bảo, Tp.Vĩnh Yên.
Tel: 0211-3712 566 - Fax: 0211-3712 556.

VŨNG TÀU

CN Vũng Tàu

14 Nguyễn Thái Học, Phường 7, Tp.Vũng Tàu.
Tel: 064-3512 480 - Fax: 064-3512 481.

PGD Bà Rịa

27 Nguyễn Tất Thành, P.Phước Trung, TX.Bà Rịa.
Tel: 064-3717 601 - Fax: 064-3717 600.

PGD Vũng Tàu

370 Lê Hồng Phong, P. 3, Tp.Vũng Tàu.
Tel: 064-3515 597 - Fax: 064-3515 596.

QTK Đông Xuyên

916 đường 30/4, Phường 11, Tp. Vũng Tàu
Tel: 064-3628 079 - Fax: 064-3628 078





ABBANK
Trao giải pháp - Nhận nợ cười

Hội sở: 170 Hai Bà Trưng , P. Đakao, Q. 1, TP. HCM
Tel: (84-8) 38244 855 * **Fax:** (84-8) 38244 856
TTDVKH: (84-8) 38 365 365 / 1900 571 581
Email: info@abbank.vn * **Website:** www.abbank.vn